

góp phần xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa trở thành căn cứ địa của cách mạng cả nước. Các hợp tác xã nông nghiệp được thành lập và củng cố, tạo cơ sở vững chắc để phát triển kinh tế và các lĩnh vực văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, hoàn thành mọi nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước. Sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế không ngừng phát triển.

Trong khi xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương, Chi bộ và nhân dân Thượng Giáo đã phát huy truyền thống quật cường của cha anh, vượt qua mọi khó khăn thử thách, phấn đấu hết sức vì mục tiêu chung của dân tộc. Nghe theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, trong hai cuộc kháng chiến thần thánh, Thượng Giáo đã có 233 thanh niên lên đường nhập ngũ, 20 lượt thanh niên nam, nữ đi thanh niên xung phong, 600 người tham gia dân công phục vụ chiến đấu với trên 11.000 lượt ngày công. Trong số đó, có 38 liệt sĩ, 16 thương binh, 3 bệnh binh. Máu xương và công sức của các anh đã tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của nhân dân các dân tộc Thượng Giáo, góp phần xứng đáng vào chiến công vĩ đại của dân tộc trong sự nghiệp giải phóng và thống nhất đất nước.

Bên cạnh sự chi viện sức người, sức của cho công cuộc kháng chiến, Chi bộ và nhân dân Thượng Giáo còn đạt được nhiều thành tựu to lớn trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, tạo nên sự phát triển vượt bậc trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa... Từ năm 1945-1975, xã Thượng Giáo đã đóng góp cho Nhà nước 1.900 đồng bạc trắng, 6.000 mũi chông, 1 con ngựa, 48 con trâu, 96 tấn gạo, trên 6.000 tấn thóc, 52 tấn thịt.

Với những thành tích đó, Thượng Giáo đã có 6 gia đình được Nhà nước tặng danh hiệu gia đình có công với nước, 145 người được tặng thưởng với 336 huân chương các hạng và nhiều huy chương, bằng khen...

Những thành công và bài học kinh nghiệm rút ra từ sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào cách mạng trong 21 năm đó vừa là niềm tự hào to lớn, vừa là cơ sở quan trọng cho Đảng bộ và nhân dân Thượng Giáo bước vào thời kỳ xây dựng và bảo vệ quê hương, tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa.

Chương IV

XÃ THƯỢNG GIÁO XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA, THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (1976-1995)

I. MƯỜI NĂM ĐẦU XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1976-1985)

1. Thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1976-1980)

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 với đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc thắng lợi, đất nước thống nhất, Bắc Nam liền một dải, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Hòa trong niềm vui chung của toàn dân tộc, Chi bộ và nhân dân các dân tộc Thượng Giáo vô cùng phấn khởi bước vào một thời kỳ mới, ổn định tình hình sau chiến tranh, đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Trước nhiệm vụ mới, xã có nhiều điều kiện thuận lợi: đất nước hòa bình thống nhất, nhân dân tin tưởng vào sự

lãnh đạo của Đảng; trải qua các thời kỳ cách mạng tổ chức Đảng địa phương không ngừng lớn mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Tuy nhiên, Chi bộ và nhân dân Thượng Giáo cũng gặp phải nhiều khó khăn: là địa phương miền núi, vùng cao, cơ sở vật chất thiếu thốn, trình độ sản xuất còn lạc hậu, yếu kém...

Tháng 8-1975, Hội nghị lần thứ 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III đã thông qua Nghị quyết “Về nhiệm vụ cấp bách Việt Nam trong giai đoạn mới”, xác định rõ nhiệm vụ của miền Bắc là: “Đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa”.

Trong hoàn cảnh lịch sử mới, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã Thượng Giáo tiến hành Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 1975-1977. Đại hội khẳng định những kết quả đạt được trên các mặt kinh tế - xã hội của xã nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng nhiệm vụ trong giai đoạn mới là: cần đẩy mạnh phát triển kinh tế một cách toàn diện, nâng cao hơn nữa năng suất, sản lượng lúa, ngô, hoa màu, mở rộng diện tích rừng, đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm.

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới do đồng chí Lâm Văn Chí làm Bí thư Chi bộ, đồng chí Triệu Văn Lượng là Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ xã, từ cuối năm 1975, nhân dân Thượng Giáo bắt tay vào gieo cấy cho vụ xuân năm 1976. Được sự hỗ trợ về giống và phân bón cũng như công tác thủy lợi, nên diện tích, năng suất cũng

như sản lượng lúa hai vụ chiêm xuân và vụ mùa đã đạt những thành tích đáng kể. Về cây hoa màu, huyện Chợ Rã tiến hành cuộc cách mạng kỹ thuật về trồng ngô lai, xã Thượng Giáo, Cao Trĩ được chọn làm thí điểm. Ban Quản trị các hợp tác xã quan tâm, chỉ đạo nhân dân trồng đúng kỹ thuật, đạt kết quả tốt, nhân dân phấn khởi nhân rộng diện tích gieo trồng.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm trong 2 năm 1975-1976 có bước phát triển mới; chăn nuôi lợn chủ yếu là hộ gia đình, căn bản bảo đảm cung cấp thực phẩm nghĩa vụ cho Nhà nước, đáp ứng nhu cầu thực phẩm trong nhân dân. Do nhu cầu vận chuyển và đi lại, đàn ngựa tăng nhanh về số lượng.

Trong những năm 1975-1976, huyện tập trung nâng cấp tuyến đường giao thông từ Phủ Thông đến huyện lỵ Chợ Rã (còn gọi là đường 258) - con đường huyết mạch có vai trò lớn trong sự phát triển kinh tế - xã hội và an ninh - quốc phòng. Nhân dân Thượng Giáo đã cùng với nhân dân các xã khác trong huyện nhanh chóng di dời nhà cửa. Sau khi hoàn thành công trình, bà con xây dựng lại nhà cửa theo các phần đất được phân dựa theo cơ sở của thổ cư cũ.

Cùng với những đổi thay về kinh tế, công tác giáo dục phổ thông các cấp có bước phát triển. Năm học 1975-1976, học sinh trong xã đều tăng lên cả về số lượng và chất lượng. Sau Hiệp định Pa-ri, các trường được chuyển về trung tâm xã và được xây dựng lại chắc chắn hơn; các lớp vỡ lòng cũng được củng cố, thu hút hầu hết các cháu

đến độ tuổi đi học. Quán triệt Chỉ thị 214-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương (1974) và Chỉ thị 61-CT/TU của Tỉnh ủy (1976) về việc tiếp tục thực hiện cuộc vận động nếp sống mới, các hoạt động ma chay, cưới xin giảm nhẹ theo hướng đơn giản, tiết kiệm. Cán bộ y tế đẩy mạnh phòng chống dịch bệnh, chăm lo sức khỏe cho nhân dân. Phong trào “Ba dứt điểm” (giếng nước, nhà tắm, nhà vệ sinh) đạt nhiều kết quả.

Công tác quân sự địa phương được tăng cường, đẩy mạnh ngăn ngừa những phần tử tiêu cực chống đối Đảng, chính quyền ở địa phương, ổn định trị an xã hội.

Ngày 25-4-1976, hàng chục triệu cử tri cả nước nô nức tham gia bầu cử Quốc hội khóa VI (1976-1981). Tháng 7-1976, Quốc hội khóa VI họp phiên đầu tiên, quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Tháng 12-1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng đã đề ra đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước, quyết định phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch 5 năm lần thứ hai (1976-1980).

Thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu của kế hoạch 5 năm (1976-1980) do Đại hội IV của Đảng đề ra, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Chợ Rã, năm 1977, Thượng Giáo tiến hành Đại hội Chi bộ xã nhiệm kỳ 1977-1979. Nghị quyết Đại hội nêu lên nhiệm vụ, mục tiêu chung của kế hoạch 5 năm (1976-1980) ở địa phương là: phấn đấu xây dựng Thượng Giáo trở thành xã có cơ cấu

nông, lâm nghiệp phát triển toàn diện và giàu mạnh, bảo đảm tự túc lương thực và thực phẩm.

Đại hội bầu Ban Chi ủy khóa mới do đồng chí Lâm Văn Chí tiếp tục làm Bí thư Chi bộ¹, đồng chí Bé Đình Tam - Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã).

Sau Đại hội Chi bộ, hệ thống chính quyền và đoàn thể quần chúng được kiện toàn. Tinh thần, nghị lực lao động sản xuất của nhân dân các dân tộc Thượng Giáo được phát huy mạnh mẽ, quyết tâm từng bước đưa xã vượt qua khó khăn. Nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Chi bộ tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và nhân dân về những thuận lợi và khó khăn của đất nước, địa phương; về vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, quân và dân trong xã.

Ngày 5-8-1977, trong lúc công việc mở đường đi hồ Ba Bể đang diễn ra sôi nổi, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện Chợ Rã vinh dự được đón tiếp Tổng Bí thư Lê Duẩn lên thăm. Đồng chí Tổng Bí thư tuyên dương Đảng bộ và nhân dân các dân tộc đã nêu cao tinh thần đoàn kết, ra sức khôi phục kinh tế, mở mang giao thông, phát triển văn hóa giáo dục.

Về sản xuất nông nghiệp, Ban Quản trị các hợp tác xã chỉ đạo xã viên nạo vét kênh mương, hệ thống trạm bơm được nâng cấp. Nhân dân đã triển khai áp dụng các

1. Tháng 8-1978, đồng chí Trần Văn Bật làm Bí thư thay đồng chí Lâm Văn Chí.

biện pháp khoa học - kỹ thuật vào đồng ruộng, chủ yếu trong các khâu làm mạ, chăm bón, phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch và bảo quản sản phẩm... Năm 1977, trên 50% diện tích canh tác của xã đã gieo trồng được 2 vụ lúa (tập trung tại Nà Ché, Tổng Luyện, Tổng Cà, Bản Pục, Nà Khuổi, Nà Mặn), năng suất lúa bình quân cả năm đạt 2,7 tấn/ha. Hoa màu các loại cũng được các hợp tác xã và hộ gia đình tận dụng mọi diện tích đất để gieo trồng, tạo ra nguồn lương thực khá lớn cho người và làm thức ăn gia súc.

Về chăn nuôi, xã chỉ đạo cuộc vận động xóa bỏ tập quán thả rông gia súc, gia cầm. Năm 1977, tổng đàn trâu, bò là 513 con, đàn lợn là 751 con.

Phong trào hợp tác hóa nông nghiệp tiếp tục đi lên theo hướng hợp nhất thành quy mô lớn. Thực hiện chủ trương của Huyện ủy, năm 1978, ở Thượng Giáo, các hợp tác xã Nà Ché, Phố Bạch, Phiêng Chì, Phai Sloáng được sáp nhập thành hợp tác xã Sông Năng do đồng chí Ma Triệu Ty làm Chủ nhiệm. Sau khi sáp nhập, hợp tác xã tiếp tục đẩy mạnh công tác thủy lợi, sửa chữa và làm thêm một số mương, phai mới. Mặc dù vậy, nhìn chung ngành nghề chậm phát triển, năng suất lao động thấp, quản lý lao động nảy sinh một số hiện tượng tiêu cực như xâm phạm của công, thiếu công bằng trong phân phối sản phẩm...

Công tác văn hóa, giáo dục, y tế được quan tâm. Phong trào thi đua "Dạy tốt, học tốt" được thầy và trò nhiệt tình hưởng ứng. Tuy nhiên, chất lượng giáo dục của xã chưa cao, đội ngũ giáo viên thiếu, cơ sở vật chất nhà

trường còn chưa đáp ứng đủ cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đời sống của các thầy cô gặp nhiều khó khăn.

Hoạt động thông tin văn hóa đã đi sát cơ sở, góp phần phục vụ thiết thực đời sống nhân dân trong xã. Các đội văn nghệ được củng cố, phục vụ trong các dịp lễ, tết. Các tập tục mê tín dị đoan từng bước được xóa bỏ, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới được phổ biến đến từng thôn, bản.

Quốc phòng - an ninh trong giai đoạn 1977-1978 tiếp tục được Chi bộ xác định là nhiệm vụ chiến lược quan trọng. Trên tinh thần đó, Ban Chi ủy và chính quyền đã quán triệt đến mọi cán bộ, đảng viên về nhiệm vụ "Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" trong tình hình mới. Đồng thời, xã lãnh đạo xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh theo đúng chỉ đạo của tỉnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Công tác an ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững. Các biểu hiện tiêu cực trong xã hội được đẩy lùi một bước, tài sản Nhà nước và nhân dân được bảo vệ an toàn.

Các tổ chức quần chúng phát huy sức mạnh nhân dân thông qua các phong trào cụ thể. Hội Nông dân động viên nhân dân đẩy mạnh sản xuất, nhiều hội viên giành được danh hiệu lao động tiên tiến. Hội Phụ nữ đi đầu trong các phong trào sản xuất nông nghiệp, động viên chồng con tự nguyện lên đường bảo vệ Tổ quốc. Đoàn Thanh niên với phong trào "Ba xung kích" đã phát huy vai trò là lực lượng nòng cốt, đi đầu của mình.

Do phong trào ngày càng phát triển, yêu cầu của sản xuất và chiến đấu cũng như các mặt công tác đòi hỏi phải

nâng cao chất lượng lãnh đạo của tổ chức Đảng. Căn cứ vào tình hình cụ thể về số lượng đảng viên và nhu cầu cấp chỉ đạo các cơ sở như thôn, bản, trường học, năm 1978, Huyện ủy Chợ Rã chuẩn y việc thành lập Đảng bộ xã Thượng Giáo. Đồng chí Trần Văn Bật làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bế Đình Tam làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Ma Đình Chi cán bộ tăng cường làm Thường trực Đảng ủy. Thời điểm này, Đảng bộ Thượng Giáo có 3 chi bộ (Sông Năng, Nà Săm, Bản Pục).

Sự kiện thành lập Đảng bộ xã Thượng Giáo đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc của tổ chức Đảng tại địa phương. Đây là cơ sở để Đảng bộ xã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng đề ra.

Xuất phát từ yêu cầu bảo vệ Tổ quốc, tại kỳ họp thứ 4, ngày 29-12-1978, Quốc hội khóa VI ra Nghị quyết phê chuẩn việc phân vạch địa giới một số tỉnh, thành phố, hai huyện Ngân Sơn và Chợ Rã thuộc Bắc Thái được sáp nhập vào tỉnh Cao Bằng. Vừa sáp nhập vào tỉnh Cao Bằng, Đảng bộ huyện đã lãnh đạo quân và dân Chợ Rã làm nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía bắc của Tổ quốc. Nhân dân các dân tộc xã Thượng Giáo đã đón nhận đồng bào các huyện biên giới của tỉnh Cao Bằng đến sơ tán tại xã nhà bằng tình cảm tương thân, tương ái về tinh thần và vật chất. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, điều hành của chính quyền địa phương, nhân dân trong xã tiến hành xây dựng hàng nghìn mét vuông nhà ở, nhường cơm sẻ áo, giúp

đồng bào nơi ăn, chỗ ở, công việc và phương tiện sản xuất, sinh hoạt.

Đầu năm 1979, Đại hội Đảng bộ xã Thượng Giáo nhiệm kỳ 1979-1981 được tiến hành. Đại hội kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ của nhiệm kỳ trước, nhận định phong trào hợp tác xã ở địa phương phát triển nhanh nhưng còn bộc lộ một số nhược điểm như: năng lực quản lý của cán bộ còn yếu, công tác giáo dục xã viên chưa được diễn ra thường xuyên, cơ sở vật chất nghèo nàn và công cụ sản xuất thô sơ. Qua đó, Đại hội đề ra phương hướng phát triển cho xã trong giai đoạn tới là: “Lấy củng cố và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa là cơ sở để phát triển văn hóa, nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm lần hai (1976-1980)”.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành khóa mới do đồng chí Trần Văn Bật giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bế Đình Tam làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Hoàng Khánh Thượng - Thường trực Đảng ủy.

Thực hiện chủ trương của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, toàn xã đẩy lên phong trào thi đua sôi nổi. Trong nông nghiệp, diện tích gieo cấy được tăng lên, công tác thủy lợi được cải thiện, khoa học - kỹ thuật được áp dụng vào sản xuất. Hợp tác xã chỉ đạo các xã viên tích cực lao động sản xuất, tổ chức khai hoang, phục hóa nhiều diện tích đất còn chưa được sử dụng nhằm mở rộng diện tích gieo cấy, tăng sản lượng lương thực.

Ngoài gieo cấy lúa, ngô, các hợp tác xã và hộ gia đình đẩy mạnh trồng sắn ở các sườn đồi, soi bãi để bổ sung lương thực lúc giáp hạt và làm thức ăn gia súc. Đáng chú ý là gieo trồng đậu tương có giá trị kinh tế cao cả hai vụ xuân và hè thu đạt và vượt kế hoạch, cho năng suất khá.

Chăn nuôi đại gia súc có bước phát triển, số lượng trâu, bò, lợn đều tăng, đáp ứng nhu cầu về giải quyết sức kéo và cung cấp thực phẩm cho nhân dân. Nhờ sự phát triển trong chăn nuôi gia súc, gia cầm, trong năm 1980, xã hoàn thành chỉ tiêu nghĩa vụ thực phẩm đối với Nhà nước.

Hoạt động văn hóa - văn nghệ, thông tin, thể dục - thể thao diễn ra sôi nổi, góp phần thiết thực phục vụ nhu cầu văn hóa tinh thần của nhân dân. Các đội văn nghệ được củng cố và thường xuyên biểu diễn vào các dịp lễ, tết. Hệ thống truyền thanh được tăng cường nhằm đưa các chủ trương, đường lối của Đảng tới nhân dân cũng như kế hoạch sản xuất mùa vụ của hợp tác xã. Các tập tục mê tín dị đoan từng bước được đẩy lùi, phong trào xây dựng nếp sống văn hóa mới được phát huy đến từng thôn, bản.

Sự nghiệp giáo dục được giữ vững. Do tình hình nhập cư trong và sau chiến tranh biên giới, số lượng học sinh cả hai hệ mẫu giáo và phổ thông năm 1980 đều tăng lên đáng kể. Tuy nhiên, cơ sở vật chất, trang thiết bị trường lớp đều xuống cấp, thiếu bàn ghế, sách giáo khoa, đồ dùng giảng dạy. Đội ngũ giáo viên các cấp thiếu về số lượng, hạn chế về chuyên môn và nghiệp vụ, cần được nâng cao. Thời gian này, trạm xá xã chưa được xây dựng, có bệnh, người

dân chủ yếu dùng thuốc nam (lấy trong rừng). Bệnh nặng mới đi khám ở trung tâm y tế huyện nên công tác y tế còn một số hạn chế.

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, Đảng ủy mở nhiều đợt sinh hoạt chính trị đến các chi bộ, quán triệt tư tưởng, Nghị quyết của Trung ương Đảng vào cuộc sống. Công tác kiểm tra, đánh giá trong Đảng bộ được duy trì tốt, đặc biệt là cuộc vận động tự phê bình và phê bình. Thông qua các đợt học tập, sinh hoạt chính trị, đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được sàng lọc, hầu hết các cán bộ đều nâng cao nhận thức tư tưởng, xác định rõ trách nhiệm trong việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Bên cạnh đó, công tác phát triển đảng viên cũng có nhiều tiến bộ. Đảng bộ chú trọng việc bồi dưỡng nhiều quần chúng ưu tú để kết nạp vào Đảng. Những đảng viên mới đều phát huy vai trò của mình và là lực lượng nòng cốt trong các phong trào lao động thi đua sản xuất và bảo vệ Tổ quốc.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ 2, mặc dù còn gặp phải khó khăn, song bằng sự nỗ lực vượt bậc, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Thượng Giáo không những hoàn thành mục tiêu đề ra mà nhiều mặt còn đạt kết quả cao, nhất là trong phong trào hợp tác xã, xây dựng Đảng, chính quyền. Kết quả đạt được từ năm 1976-1980 đã tạo những tiền đề quan trọng cho xã Thượng Giáo phát triển trong những giai đoạn tiếp theo.

2. Bước đầu thực hiện đổi mới trong cơ chế quản lý nông nghiệp (1981-1985)

Ngày 10-12-1980, Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IV) diễn ra tại Thủ đô Hà Nội đã thảo luận và thông qua phương hướng, nhiệm vụ của kế hoạch Nhà nước 5 năm 1981-1985. Bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm 1981-1985, cả nước nói chung và xã Thượng Giáo nói riêng gặp nhiều khó khăn: thiên tai liên tiếp xảy ra gây ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân, nền kinh tế trì trệ, chậm phát triển do những yếu kém trong khâu quản lý và tổ chức hoạt động dẫn đến khủng hoảng trầm trọng, hàng hóa, vật tư khan hiếm. Cơ chế quản lý kinh tế bao cấp tồn tại nhiều hạn chế.

Đến ngày 13-1-1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị 100-CT/TW “Về cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp” (gọi tắt là Khoán 100). Chỉ thị thể hiện sự đổi mới tư duy trong việc cải cách một phần cơ chế hoạt động của hợp tác xã. Đây là kết quả tìm tòi, đổi mới tư duy trong việc cải cách một bước mô hình hợp tác xã, mở ra một hướng làm ăn mới cho nền sản xuất nông nghiệp.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo và chủ trương chính sách mới của Đảng, Nhà nước, Đảng bộ chính quyền và các đoàn thể xã Thượng Giáo đã tích cực triển khai tổ chức nhân dân học tập và thực hiện phương thức khoán theo tinh thần của Chỉ thị 100 tại địa phương. Để thực hiện cơ chế khoán sản phẩm đạt chất lượng và hiệu quả tốt,

Đảng ủy chỉ đạo hợp tác xã nông nghiệp tiến hành thống kê, phân loại toàn bộ ruộng đất, định mức sản lượng với từng loại ruộng và tổ chức đại hội xã viên để thống nhất các mức khoán. Theo cơ chế này, nếu vượt khoán thì xã viên được hưởng. Do đó, đã phát huy được tính tích cực lao động của các xã viên, thúc đẩy họ tích cực lao động, tận dụng đất đai, đầu tư phân bón, cải tiến kỹ thuật, tận thu mùa màng để có năng suất và sản lượng cao.

Năm 1981, Đại hội Đảng bộ xã Thượng Giáo nhiệm kỳ 1981-1984 đã diễn ra tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội thông qua Nghị quyết đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp theo tinh thần Chỉ thị số 100 của Ban Bí thư Trung ương, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm trước mắt. Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 1981-1984 do đồng chí Trần Văn Bật làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bé Đình Tam làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Hoàng Thăng Quốc - Thường trực Đảng ủy.

Tháng 3-1982, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng được tổ chức. Đại hội đưa ra Nghị quyết: cần giải quyết những vấn đề cấp bách về sản xuất và đời sống của nhân dân, đổi mới công tác quản lý kinh tế, quản lý xã hội, tổ chức và động viên mạnh mẽ phong trào thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội trong cả nước.

Triển khai Nghị quyết Đại hội các cấp, từ năm 1982, Thượng Giáo thu được những thành tựu đáng kể. Sản xuất nông nghiệp có những bước tiến mới. Các hộ xã viên được giao ruộng khoán, phát huy tính năng động, tự chủ, mạnh dạn đầu tư chi phí sản xuất, áp dụng khoa học - kỹ

thuật. Hợp tác xã làm tốt công tác đưa giống lúa mới vào gieo cấy chiếm tỷ lệ 95% và mở rộng diện tích. Các khâu thâm canh, đảm bảo thời vụ có nhiều chuyển biến tiến bộ. Chính quyền coi trọng công tác giao thông thủy lợi, thường xuyên tu bổ, nạo vét và đào đắp các hệ thống mương cấp 2 đến từng khoảnh, làm mới nhiều kênh mương và các công trình đường giao thông nội đồng khác. Ngoài ra, hợp tác xã hình thành các đội chuyên làm nhiệm vụ cày, bừa, cấy giống, đảm bảo các khâu kỹ thuật gieo cấy; tổ bảo vệ thực vật làm nhiệm vụ phát hiện và dập tắt kịp thời sự lây lan của dịch sâu hại. Nhờ vậy, diện tích, năng suất, sản lượng cây trồng đều tăng.

Chăn nuôi gia súc, gia cầm tiếp tục phát triển, đảm bảo nhu cầu về sức kéo trong sản xuất nông nghiệp và nghĩa vụ thực phẩm với Nhà nước.

Hoạt động của các hợp tác xã tín dụng và mua bán được duy trì đều đặn. Hợp tác xã mua bán đảm bảo cung ứng vật tư, nông cụ sản xuất, hàng tiêu dùng thiết yếu cho nhân dân, tổ chức tốt việc thu mua nông sản, thực phẩm cho Nhà nước. Hợp tác xã tín dụng có nhiều cố gắng trong việc huy động nguồn vốn và tổ chức cho nhân dân vay vốn phục vụ sản xuất và kinh doanh.

Đi đôi với việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ không ngừng quan tâm phát triển sự nghiệp y tế, văn hóa, giáo dục. Công tác giáo dục đạt kết quả tốt, chất lượng giảng dạy hàng năm được nâng lên, các lớp vỡ lòng, nhà trẻ vẫn được duy trì thường xuyên. Trường học được trang bị thêm nhiều bàn ghế, đồ dùng dạy học, phòng học đã được xây dựng và lợp ngói.

Về y tế, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh và cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch cũng có nhiều chuyển biến nhưng chưa đáng kể. Năm 1981, địa phương xây dựng cơ sở mới của trạm xá tại Pù Co do ông Ma Thế Tiến làm Trạm trưởng (từ năm 1981-2012). Phong trào thực hiện nếp sống mới, văn nghệ, thể dục - thể thao góp phần làm cho cuộc sống tinh thần ở địa phương thêm vui tươi, phấn khởi.

Hoạt động văn hóa, thông tin đã thực hiện theo tinh thần Chỉ thị 24-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết 159-NQ/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về đẩy mạnh công cuộc xây dựng nền văn hóa mới, con người mới, bám sát yêu cầu của cách mạng và phù hợp với khả năng kinh tế, thúc đẩy tốt hơn nữa công cuộc xây dựng đất nước. Đảng bộ xã chỉ đạo tăng cường đấu tranh xóa bỏ các tệ nạn xã hội cũ, những tàn dư của nền văn hóa phản động. Phong trào thể dục - thể thao tiếp tục được duy trì, đội bóng đá, bóng chuyền của xã thu hút nhiều thanh niên tham gia tích cực.

Cùng với việc tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ, chính quyền xã Thượng Giáo còn chú trọng tăng cường công tác quốc phòng - an ninh. Lực lượng dân quân được củng cố và phát triển với quy mô lớn hơn trước, biên chế thành các trung đội, tiểu đội gắn với các đội sản xuất, thường xuyên kết hợp sản xuất với luyện tập quân sự, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ trật tự trị an thôn bản. Lực lượng công an xã phối hợp với dân quân làm tốt công tác bảo vệ trật tự, trị an ở các bản,

đi đầu trong việc đấu tranh chống chiến tranh tâm lý, phá hoại nhiều mặt của địch, phát hiện và ngăn chặn kịp thời hành vi gây bạo loạn, chống mê tín dị đoan, bảo vệ tốt các sự kiện diễn ra trên địa bàn xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền địa phương ngày càng được củng cố. Ủy ban nhân dân xã phát huy trách nhiệm trong quản lý xã hội, đảm bảo lợi ích của nhân dân. Chính quyền thực hiện các chính sách hợp lý, đồng thời kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm kỷ luật, đảm bảo trật tự an ninh trong xã. Các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân đều được tiến hành nghiêm túc, đúng luật định. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức.

Công tác xây dựng Đảng được quan tâm, chú trọng. Ý thức tổ chức, tinh thần trách nhiệm trước Đảng, trước dân được nâng cao. Các chi bộ ổn định được tổ chức, đi vào hoạt động có nền nếp, chất lượng, triển khai các chủ trương của Đảng đến cán bộ, đảng viên đầy đủ, kịp thời.

Quán triệt chủ trương của Huyện ủy, năm 1984, Đại hội Đảng bộ xã Thượng Giáo nhiệm kỳ 1984-1986 được tiến hành. Đại hội đánh giá những ưu, nhược điểm trong nhiệm kỳ 1981-1984, đồng thời thông qua phương hướng, mục tiêu cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới do đồng chí Trần Văn Bật làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Bé Đình Tam làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Đoàn Quốc Nhật - Thường trực Đảng ủy.

Sau 2 năm thực hiện Chỉ thị số 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, năng suất, sản lượng lương thực trên địa bàn được nâng cao. Tuy vậy, việc khoán sản phẩm còn một số hạn chế như: khoán trắng cho xã viên, chưa quan tâm đến phát triển hoa màu, chăn nuôi, thủy lợi. Sự tồn tại của Ban Quản trị hợp tác xã chỉ còn là hình thức. Nhằm khắc phục tình trạng nói trên, Huyện ủy ra Nghị quyết số 91-NQ/CR “Về củng cố quan hệ sản xuất và đẩy mạnh thực hiện chế độ quản lý mới trong hợp tác xã nông nghiệp” nêu lên những giải pháp nhằm củng cố phong trào hợp tác xã trong toàn huyện.

Sự lãnh đạo đúng đắn, nhạy bén và kịp thời của Huyện ủy đã thúc đẩy sản xuất nông nghiệp địa phương có sự chuyển biến rõ rệt. Trong những năm 1984-1986, các phong trào thâm canh, tăng vụ đưa giống mới vào sản xuất diễn ra sâu rộng trong hợp tác xã. Sản lượng lương thực giao nộp cho Nhà nước đều vượt kế hoạch trên giao. Bên cạnh diện tích lúa, diện tích sản xuất màu và cây công nghiệp cũng được mở rộng, cho thu hoạch khá. Chăn nuôi có chiều hướng phát triển nhưng chưa mạnh.

Thực hiện giao đất, giao rừng đến từng hộ nông dân theo tinh thần Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng ngày 29-1-1985, gắn quyền hạn, trách nhiệm và lợi ích vật chất để khuyến khích nông dân tích cực lao động sản xuất, Thượng Giáo là một trong những xã đã hoàn thành công tác giao đất, giao rừng đến từng gia đình.

Đi đôi với việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ xã không ngừng quan tâm phát triển sự nghiệp

văn hóa, giáo dục, y tế. Phong trào “Ánh sáng vùng cao” được triển khai góp phần xóa mù chữ cho nhiều đồng bào dân tộc. Chất lượng giảng dạy, học tập ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ học sinh lên lớp ở các trường luôn đạt trên 90%.

Công tác y tế cũng đạt được những tiến bộ nhất định. Cơ sở vật chất được củng cố, trạm xá xã tiến hành khám và điều trị bình quân mỗi năm hàng nghìn lượt người, đảm bảo chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Cán bộ y tế xã tổ chức các đợt kết hợp với cấp trên về khám và cấp thuốc cho nhân dân.

Công tác văn hóa, thông tin được chú trọng, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, phê phán các hiện tượng tiêu cực trong xã hội. Phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao có bước phát triển mới. Các ngày luyện tập, thi đấu thể dục - thể thao và biểu diễn văn hóa - văn nghệ trong xã cũng như giao lưu với các xã khác trong huyện diễn ra đều đặn hàng năm. Tệ nạn mê tín dị đoan dần được hạn chế.

Cùng với việc tập trung xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, Đảng bộ, chính quyền xã Thượng Giáo còn chú trọng tăng cường công tác quốc phòng - an ninh. Thực hiện Chỉ thị 92-CT/TW của Bộ Chính trị về “Xây dựng lực lượng công an nhân dân trong sạch vững mạnh, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới”, Đảng ủy xã đã chỉ đạo thành lập mạng lưới an ninh thôn, bản. Nhờ vậy, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Đảng bộ cũng tổ chức tuyên truyền, thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự. Các đợt giao quân đều vượt chỉ tiêu trên giao. Việc tổ chức đăng ký quân dự bị hàng năm được thực hiện đầy đủ, đảm bảo nắm vững số lượng để đáp ứng các nhiệm vụ của cơ quan quân sự cấp trên như báo động tập trung, làm việc đột xuất.

Cùng với việc ổn định, phát triển kinh tế, công tác xây dựng, phát triển Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng cũng được đẩy mạnh. Việc sinh hoạt từ các chi bộ đến tổ Đảng được duy trì đều đặn, chất lượng ngày càng được nâng cao. Trong điều kiện tình hình đất nước, địa phương còn khó khăn, Đảng bộ đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, làm rõ bản chất, âm mưu, thủ đoạn thâm độc của các thế lực thù địch. Từ đó, nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm và quyết tâm khắc phục khó khăn, gian khổ, hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên.

Công tác xây dựng cơ sở Đảng được Đảng ủy phân công đến từng Đảng ủy viên phụ trách chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các chi bộ. Do đó, các chi bộ nhanh chóng ổn định tổ chức, đi vào hoạt động có nề nếp, có chất lượng, triển khai các chủ trương của Đảng đến cán bộ, đảng viên đầy đủ, kịp thời. Thực hiện các Chỉ thị số 72-CT/TW, số 83-CT/TW của Trung ương Đảng và Nghị quyết của Huyện ủy, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, Đảng bộ xây dựng kế hoạch phát triển đảng viên mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt các cấp ủy, các kỳ họp phải có nội dung, đề ra nhiệm vụ, Nghị quyết lãnh đạo và giám sát, kiểm tra thực hiện.

Công tác kiểm tra, giữ vững kỷ luật trong Đảng được tiến hành thường xuyên. Đảng bộ kiên quyết xử lý những cán bộ, đảng viên lệch lạc về tư tưởng, làm mất lòng tin của quần chúng, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết trong Đảng bộ để hoàn thành tốt các nhiệm vụ.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền địa phương ngày càng được củng cố. Các kỳ bầu cử Hội đồng nhân dân được tiến hành nghiêm túc, đúng luật định. Hội đồng nhân dân thực hiện chức năng giám sát chặt chẽ, đề ra những Nghị quyết sát thực với tình hình địa phương. Ủy ban nhân dân xã phát huy trách nhiệm trong quản lý xã hội, đảm bảo lợi ích của nhân dân, tích cực triển khai chủ trương của các cấp ủy Đảng, điều hành quản lý phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội.

Công tác dân vận được quan tâm thường xuyên. Đảng bộ đã tiến hành tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thông qua chức năng, nhiệm vụ của các đoàn thể. Mặt trận Tổ quốc làm tốt công tác hiệp thương, giới thiệu đại biểu ứng cử vào Hội đồng nhân dân các cấp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Đoàn Thanh niên luôn là lực lượng xung kích trong các phong trào thi đua sản xuất và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Hội Phụ nữ xã nhiệt tình hưởng ứng cuộc vận động “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Hội Nông dân vận động nông dân chấp hành chính sách pháp luật, tham gia giám sát bộ máy quản lý hợp tác xã, phát huy quyền làm chủ tập thể...

II. THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC (1986-1995)

1. Những năm đầu đổi mới (1986-1990)

Trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của đất nước trong những năm đầu thập niên 80 của thế kỷ XX, dưới sự lãnh đạo của Đảng, toàn dân ta đã đạt được nhiều thành tựu to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, mô hình kinh tế cũ mà đặc trưng là cơ chế tập trung, bao cấp ngày càng phát sinh nhiều khiếm khuyết, trở thành lực cản lớn trên phát triển, dẫn đến cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội trên địa bàn cả nước.

Cơ chế “Khoán 100” bộc lộ một số nhược điểm, thu nhập của xã viên trong hợp tác xã tuy có tăng nhưng vẫn chưa tương xứng với năng lực lao động, do đó không tạo được sự hứng thú trong lao động. Trong khi đó, tình trạng khoán trắng làm giảm sút hiệu quả sản xuất. Tình trạng xã viên bỏ ruộng khoán ngày càng nhiều, việc nợ đọng sản phẩm diễn ra phổ biến. Mặt khác, cuộc điều chỉnh giá - lương - tiền năm 1985 khiến cho lạm phát tăng cao, giá cả leo thang, đời sống nhân dân hết sức khó khăn, tiêu cực trong xã hội ngày một gia tăng, lĩnh vực văn hóa - xã hội có biểu hiện xuống cấp.

Trước tình hình đó, Đảng ta đã bắt đầu có những quyết sách theo hướng đổi mới từng phần, trước hết là về tư duy lý luận.

Để chuẩn bị chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, chủ trương của Đại hội Đảng bộ tỉnh

Cao Bằng và Đại hội Đảng bộ huyện Ba Bể¹, đầu năm 1986, Đại hội Đảng bộ xã Thượng Giáo nhiệm kỳ 1986-1988 được tổ chức. Đại hội tổ chức thảo luận sâu rộng, đóng góp ý kiến vào Dự thảo văn kiện Đại hội lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đại hội cũng đánh giá những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong nhiệm kỳ 1984-1986, đồng thời đề ra phương hướng, mục tiêu trong nhiệm kỳ tiếp theo. Từ đó, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu trong giai đoạn mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới, Ban Chấp hành bầu đồng chí Vi Văn Lập làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Văn Sai là Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Phùng Quốc Doanh - Thường trực Đảng ủy.

Từ ngày 15 đến ngày 18-12-1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã kiểm điểm sâu sắc tình hình phát triển kinh tế, chính trị - xã hội của đất nước sau hơn 10 năm thống nhất. Từ đó, Đại hội nêu ra nhiệm vụ, phải kiên quyết xóa bỏ cơ chế tập trung bao cấp, xây dựng cơ chế mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế. Đại hội đề ra nội dung đổi mới: đổi mới tư duy, đổi mới phong cách lãnh đạo... Có thể nói, Đại hội lần VI của Đảng đã thể hiện bước đột phá mới về cả tư duy và thực tiễn của Đảng ta, mở ra thời kỳ mới trong tiến trình phát triển của đất nước.

1. Theo Quyết định số 144-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 6-11-1984, huyện Chợ Rã thuộc tỉnh Cao Bằng được đổi tên thành huyện Ba Bể.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Đảng bộ xã Thượng Giáo đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân khai thác mọi tiềm năng đất đai vào lao động sản xuất, phát triển nông, lâm nghiệp, chăn nuôi, trong đó cần ưu tiên phát triển nông nghiệp, coi đó là mặt trận hàng đầu. Nghị quyết còn nhấn mạnh ngoài cây lúa, cần phát triển thêm hoa màu, nhất là sắn, ngô nhằm góp phần tăng lương thực, đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, tạo ra khối lượng sản phẩm hàng hóa đáp ứng yêu cầu tiêu dùng. Phát triển kinh tế gắn với xây dựng và chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu công cuộc đổi mới kinh tế - xã hội nông thôn.

Nhằm thực hiện đổi mới trong cơ chế quản lý kinh tế, Đảng bộ chỉ đạo kiện toàn lại hợp tác xã. Sau khi được kiện toàn lại tổ chức, hợp tác xã đã bắt tay vào thực hiện các khâu do tập thể đảm nhận, đẩy mạnh công tác làm thủy lợi nội đồng, chủ động nguồn nước tưới tiêu cho đồng ruộng, chú trọng công tác làm giống và ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Từ năm 1987, xã tiếp tục tăng diện tích trồng lúa và ngô bằng các giống mới có năng suất cao (lúa CR203, VI4; ngô TSB1, TSB2, MSB49), tận dụng phân chuồng, làm phân xanh kết hợp với phân đạm và lân.

Tuy nhiên, sản xuất lương thực vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu. Với đồng bào các dân tộc vùng cao xã Thượng Giáo, mỗi năm thường có một bộ phận dân cư thiếu ăn, nhất là vào lúc giáp hạt.

Ngành giáo dục khắc phục mọi khó khăn về cơ sở vật chất, thiết bị dạy, học và đời sống của giáo viên, vẫn tiếp tục thực hiện chương trình cải cách giáo dục ở miền núi. Chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình, xây dựng nếp sống mới được Đảng ủy quan tâm lãnh đạo, tạo thành phong trào của quần chúng, mang lại những kết quả đáng kể.

An ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội được đảm bảo. Ban Công an phối hợp với nhân dân triệt phá nhiều nhóm cờ bạc, cướp bóc, góp phần làm trong sạch địa bàn, bảo vệ tài sản Nhà nước, của cải và tính mạng của nhân dân.

Lực lượng dân quân tự vệ của xã được bảo đảm huấn luyện 100%, theo đúng chương trình, đạt chất lượng khá. Công tác tuyển quân đáp ứng các yêu cầu về số lượng và chất lượng. Thượng Giáo thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, nhiệm vụ trọng tâm là giải quyết việc làm, ổn định đời sống cho các gia đình có anh chị em là bộ đội, thương binh, thanh niên xung phong hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương công tác, thực hiện tốt chính sách đền ơn đáp nghĩa...

Công tác xây dựng Đảng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng được coi trọng. Quán triệt các Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy Cao Bằng, Huyện ủy Ba Bể, Đảng ủy xã đã mở các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên. Qua học tập, cán bộ, đảng viên có những chuyển biến tích cực về chính trị, tư tưởng, hệ thống chính trị được củng cố.

Bên cạnh những mặt tích cực, Khoán 100 đã bộc lộ rất nhiều hạn chế, cơ chế quản lý hợp tác xã còn bất hợp lý, bộ máy quản lý cồng kềnh, kém hiệu quả. Sản xuất tăng chậm, bình quân lương thực theo đầu người giảm sút. Trước tình hình đó, tháng 4-1988, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW “Về đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp” (gọi tắt là Khoán 10). Nghị quyết nhấn mạnh chủ trương đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp, giải phóng sức sản xuất. Hộ nông dân được xác định là đơn vị kinh tế tự chủ, có quyền chủ động trong sản xuất và tiêu thụ, sản phẩm bán cho Nhà nước theo giá thỏa thuận, không bị áp đặt về số lượng như trước.

Để tăng cường công tác chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội của xã thời gian đầu thực hiện “Khoán 10”, năm 1988, Đại hội Đảng bộ xã Thượng Giáo nhiệm kỳ 1988-1990 được tổ chức. Trên cơ sở tổng kết quá trình thực hiện Khoán 100, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ tới là: vận dụng tốt việc khoán sản phẩm theo Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, thực hiện sự đổi mới trong quản lý kinh tế nông nghiệp, đưa nông nghiệp phát triển toàn diện, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa, nhằm giải quyết tốt mục tiêu lương thực, thực phẩm; từng bước ổn định và cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững an ninh - quốc phòng; phát triển văn hóa, giáo dục, y tế; tăng cường xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu đồng chí Phùng Quốc Doanh làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Văn Sai

làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Nguyễn Kim Quế - Thường trực Đảng ủy.

Quán triệt chủ trương của các cấp ủy Đảng, chính quyền, hợp tác xã đã tiến hành phân bổ đất đai, định sản lượng khoán, phân chia sản phẩm đúng chính sách, đảm bảo công bằng. Cơ chế khoán mới tạo nên bước phát triển mạnh mẽ trong nông nghiệp, không chỉ đảm bảo cho mọi người đều có ruộng cày cấy, mà còn có tác dụng khuyến khích các gia đình có điều kiện, khả năng về vốn mạnh dạn mở rộng đầu tư, tinh thần làm chủ và tính sáng tạo của người lao động được phát huy...

Với những ưu điểm đó, Khoán 10 đã đi vào cuộc sống, trở thành đòn bẩy thúc đẩy sản xuất phát triển. Người nông dân phấn khởi, tích cực đầu tư vào giống, vốn, chăm sóc và thâm canh tăng năng suất cây trồng. Nhờ vậy, mặc dù điều kiện thời tiết hết sức phức tạp, năm 1989, năng suất lúa của xã vẫn đạt 5,5 tấn/ha/năm, đời sống nhân dân cơ bản ổn định.

Cuối năm 1989, Đảng bộ đã lãnh đạo hợp tác xã tiến hành sơ kết, rút kinh nghiệm trong 2 năm thực hiện Nghị quyết số 10 của Trung ương. Nhìn chung, bà con xã viên tích cực đón nhận Khoán 10, yên tâm đầu tư vào sản xuất, thâm canh tăng vụ, tận dụng tối đa hiệu suất thửa ruộng của mình. Đặc biệt, để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, chính quyền quy hoạch ruộng đất, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hệ thống thủy nông nhằm đảm bảo tốt việc tưới tiêu phục vụ sản xuất, đồng thời chú trọng làm tốt khâu dịch vụ phân bón, thuốc trừ sâu, giống mới, tạo điều kiện

cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất. Đồng thời, để phù hợp với tình hình thực tế, từ năm 1989-1990, hợp tác xã Sông Năng và các hợp tác xã nông nghiệp còn lại tại Thượng Giáo giải thể, tài sản được thanh lý, riêng đàn trâu, bò tập thể thì luân chuyển cho các xã viên.

Hoạt động chăn nuôi được giữ vững, chăn nuôi gia súc, gia cầm tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng khá nhanh do thực hiện tốt công tác tiêm phòng, chữa bệnh, dập tắt các ổ dịch. Đến cuối năm 1990, đàn trâu, bò đạt 758 con, đàn lợn là 1.041 con.

Vận dụng Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị vào sản xuất lâm nghiệp, cấp ủy Đảng và chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm về công tác trồng rừng. Nhân dân nâng cao ý thức tự giác về làm nương luân canh, thâm canh... Đất trống, đồi núi trọc dần được phủ xanh nên diện tích rừng tăng lên.

Do chuyển đổi phương thức kinh doanh theo cơ chế thị trường, hợp tác xã tín dụng và hợp tác xã mua bán hoạt động kém hiệu quả. Hợp tác xã tín dụng giải thể năm 1988 và hợp tác xã mua bán giải thể năm 1989.

Được sự quan tâm hỗ trợ của các cấp ủy, chính quyền, các hoạt động văn hóa - xã hội tiếp tục được duy trì tốt. Hoạt động thông tin truyền truyền được đảm bảo thường xuyên. Nhiều công trình văn hóa được tu bổ, nâng cấp. Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TW của Trung ương Đảng về cải cách giáo dục, Đảng bộ xã đã lãnh đạo ban giám hiệu các trường ổn định việc dạy và học, duy trì sĩ số, đảm bảo và nâng cao chất lượng; tiến hành bổ sung,

trang bị thêm cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho các bậc học. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân tiếp tục được phát huy. Phòng khám và trang thiết bị y tế được đầu tư, sửa chữa nhằm hoàn thiện hơn cơ sở vật chất cho trạm xá xã. Trạm xá xã phối hợp với Hội Phụ nữ làm tốt công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Công tác an ninh - quốc phòng được chú trọng tăng cường. Đảng bộ tổ chức giáo dục sâu rộng Luật nghĩa vụ quân sự cho thanh niên, kiện toàn lực lượng dân quân từ xã xuống cơ sở sản xuất. Hoàn thành công tác tuyển quân lên đường nhập ngũ theo kế hoạch được giao. Trong thời gian này, trên địa bàn xã có xảy ra việc tung tin đồn nhảm “Xung vua đón vua” trong đồng bào Mông. Tuy nhiên, nắm bắt được vấn đề, chính quyền xã đã giải quyết dứt điểm được sự việc.

Để nâng cao vai trò, chất lượng của đội ngũ cán bộ, đảng viên trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng mới, phát huy truyền thống phê bình và tự phê bình, Đảng bộ tiến hành quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, các Nghị quyết Trung ương 2, Nghị quyết Trung ương 3 của Bộ Chính trị. Đồng thời, triển khai thực hiện cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 79-CT/TW, Thông báo số 74-TB/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Qua đó, nâng cao nhận thức của cán bộ đảng viên về tình hình, nhiệm vụ cách mạng, về vai trò, tầm quan trọng của công cuộc đổi mới.

Trong giai đoạn 1989-1990, tình hình thế giới có những diễn biến phức tạp. Thực tế đó đã gây những ảnh

hưởng không tốt đến nhận thức, niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với Đảng. Trước tình hình đó, Đảng bộ đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác giáo dục về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo ra sự đoàn kết, thống nhất trong toàn Đảng bộ. Thông qua đó, bồi dưỡng niềm tin cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về đường lối đổi mới của Đảng.

Đội ngũ cán bộ Ủy ban nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã thường xuyên được học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý xã hội được nâng cao nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của mình đối với nhân dân. Ủy ban nhân dân phát huy trách nhiệm trong quản lý xã hội, đảm bảo lợi ích của dân. Các đoàn thể tiến hành đổi mới về tổ chức, hoạt động dưới nhiều hình thức phong phú và đa dạng. Chất lượng các phong trào ngày càng được nâng cao, thu hút đông đảo quần chúng tham gia. Các tổ chức đều được cấp trên công nhận là đơn vị vững mạnh trong thời kỳ đổi mới.

Trong giai đoạn đầu thực hiện đổi mới theo đường lối của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, nhất là sau khi triển khai thực hiện Nghị quyết số 10 của Bộ Chính trị, Đảng bộ xã Thượng Giáo lãnh đạo nhân dân tiến hành sản xuất và bước đầu đã có những chuyển biến tốt đẹp. Đảng bộ dần trưởng thành, số lượng và chất lượng đảng viên không ngừng được tăng lên. Thành quả ấy củng cố thêm niềm tin của nhân dân vào giai đoạn phát triển mới, góp phần đưa quê hương dần thoát khỏi đói nghèo.

2. Đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, thực hiện ổn định tình hình kinh tế - xã hội (1990-1995)

Quán triệt Chỉ thị, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy về việc tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp, sau thời gian chuẩn bị, năm 1990, Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1990-1995 được tổ chức. Trên cơ sở những kết quả đạt được, những ưu, khuyết điểm trong nhiệm kỳ trước, Đại hội đề ra phương hướng hoạt động cho nhiệm kỳ 1990-1995 với một số mục tiêu cơ bản nhằm:

Tăng cường chỉ đạo sản xuất, đặt sản xuất nông nghiệp là quan trọng hàng đầu, không ngừng tăng nhanh sản lượng lương thực.

Phấn đấu phát triển vững chắc sự nghiệp văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 7 đồng chí. Đồng chí Phùng Quốc Doanh được bầu làm Bí thư Đảng ủy, đồng chí Lăng Văn Mưu làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã)¹, đồng chí Nguyễn Kim Quế - Thường trực Đảng ủy.

Sau 5 năm triển khai thực hiện công cuộc đổi mới do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI khởi xướng, tình hình kinh tế - xã hội nước ta có những bước chuyển biến đáng kể. Tuy nhiên, nền kinh tế còn lậm phát ở mức cao, đời sống của người lao động vẫn khó khăn. Trong bối cảnh

1. Năm 1995, đồng chí Nguyễn Kim Quế thay đồng chí Lăng Văn Mưu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

đó, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam họp từ ngày 24 đến 27-6-1991 tại Hà Nội đã đề ra phương hướng, mục tiêu và các nhiệm vụ chủ yếu trong 5 năm (1990-1995). Đồng thời, Đại hội đã thông qua “Chương trình xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” và “Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”. Đại hội khẳng định tiếp tục xây dựng nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, Đảng bộ xã Thượng Giáo tiến hành mở nhiều đợt sinh hoạt chính trị, học tập các Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Ba Bể. Sau các đợt học tập, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Thượng Giáo hết sức tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, góp phần thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo.

Giai đoạn này mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song nhờ vận dụng đúng đắn, sáng tạo chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng vào điều kiện cụ thể của địa phương nên sản xuất nông nghiệp ở Thượng Giáo vẫn giữ vững được nhịp độ tăng trưởng. Các hộ nông dân tích cực đầu tư thâm canh tăng năng suất, phát huy vai trò tự chủ, mở rộng diện tích đất canh tác, đầu tư mua sắm trâu, bò, máy bơm, máy xát gạo. Chính quyền chỉ đạo đưa các giống

lúa mới vào gieo cấy cho năng suất cao. Mặt khác, xã chủ động tu sửa, điều chỉnh các công trình thủy lợi nhằm đảm bảo cung cấp nguồn nước tưới tiêu và làm tốt công tác bảo vệ thực vật, ngăn chặn sâu bệnh phá hoại mùa màng. Chính nhờ những biện pháp tích cực đó mà sản xuất nông nghiệp của xã Thượng Giáo đạt được những thành tựu đáng khích lệ. Diện tích gieo cấy lúa của xã năm 1994 đạt 177ha, năng suất trung bình đạt 5,7 tấn/ha, sản lượng lương thực đạt 1.009 tấn¹.

Để phát triển kinh tế hộ gia đình trong nông - lâm nghiệp, xã đã thực hiện chủ trương giao đất giao rừng và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nông dân. Bộ phận đồng bào vùng cao không có đất hoặc thiếu đất canh tác, không để đồng bào trở lại cuộc sống du canh du cư, mà hướng dẫn đồng bào thực hiện theo Chương trình 06 và Dự án 327.

Khác với các giai đoạn trước, công tác định canh định cư trong những năm 1991-1994 có sự chuyển biến, từ phương thức đầu tư, phân tán, manh mún hiệu quả thấp sang cơ chế đầu tư tập trung vốn theo các chương trình, dự án, bước đầu tạo được những hiệu quả đáng khích lệ chủ yếu là khai hoang tại những nơi có điều kiện. Đi đôi với phát triển sản xuất lương thực, Đảng bộ xã luôn quan tâm chỉ đạo phát triển chăn nuôi. Nhân dân tích cực đẩy mạnh phát triển đàn gia súc, gia cầm tăng về cả số lượng,

1. Theo tư liệu cung cấp của đồng chí Phùng Quốc Doanh.

sản lượng và hiệu quả. Ngoài trâu, bò cày kéo, thời kỳ này nhiều hộ nông dân tiến hành chăn nuôi trâu, bò sinh sản và lấy thịt cung cấp cho thị trường. Chăn nuôi gà, vịt phát triển khá nhanh, mỗi năm cung cấp hàng chục tấn thực phẩm cho thị trường. Công tác thú y phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được coi trọng, nhờ đó hạn chế các dịch bệnh lây lan. Ủy ban nhân dân còn tạo điều kiện cho các hộ nông dân vay vốn phát triển chăn nuôi, nhờ vậy kinh tế hộ gia đình ở Thượng Giáo ngày càng khởi sắc, nhiều gia đình giàu lên nhờ làm kinh tế gia đình giỏi.

Các chính sách khuyến nông, khuyến lâm, trợ giá, trợ cước các mặt hàng phục vụ sản xuất, các giống cây, con và bằng các nguồn đầu tư từ các chương trình, dự án, Nhà nước và các tổ chức quốc tế đã tạo điều kiện cho sự chuyển biến kinh tế - xã hội của miền núi xã Thượng Giáo. Ngoài mô hình kinh tế “Vườn - ao - chuồng” (V.A.C), còn có thêm mô hình kinh tế vườn đồi hay vườn rừng, bằng các nguồn lợi từ phát triển kinh tế rừng (R) kết hợp với V.A.C thành mô hình kinh tế V.A.C.R đem lại những kết quả khả quan.

Về sản xuất ngành nghề, do các trạm kiểm soát hàng hóa được gỡ bỏ, cơ chế thị trường được áp dụng nên kinh tế tư nhân ở Thượng Giáo có sự phát triển đáng kể. Một số cá nhân mua máy xay xát gạo phục vụ nhân dân trong xóm, thay thế cho các cối xay, cối giã thủ công, vừa nhanh gọn vừa góp phần giải phóng sức lao động ở nông thôn. Một số cửa hàng kinh doanh các loại hình dịch vụ cũng

được mở ra như cắt tóc, quán ăn, sửa chữa cơ khí... góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho nhân dân.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng bộ xã Thượng Giáo thường xuyên quan tâm, phát triển văn hóa - xã hội, bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người. Sự nghiệp giáo dục của địa phương tiếp tục đạt được những thành tích mới. Các lớp nhà trẻ, mẫu giáo tiếp tục được củng cố, mở rộng. Các trường học được trang bị thêm cơ sở vật chất, những dụng cụ phục vụ cho công tác dạy và học. Nhờ đó, chất lượng giáo dục của xã ngày càng được nâng cao.

Năm 1994, thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy “xóa trắng về y tế”, bằng nguồn kinh phí của ngành và của các chương trình, dự án, xã đã tiến hành sửa sang lại trạm xá, nâng cấp trang thiết bị y tế. Hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, thực hiện tiêm chủng mở rộng được đẩy mạnh và tới được với tất cả các tầng lớp nhân dân trong xã. Với lực lượng y tế đã qua đào tạo cơ bản, trạm xá luôn thực hiện tốt các chương trình y tế công cộng như: khám mắt cho học sinh, khám chữa các bệnh phong, bấu cổ... Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình có nhiều tiến bộ, trạm tổ chức cho nhân dân thực hiện các biện pháp tránh thai có hiệu quả. Nhờ đó, tỷ lệ tăng dân số giảm dần qua các năm.

Do có sự phát triển mạnh về kinh tế, đời sống nhân dân đã có những cải thiện đáng kể. Số hộ nghèo được thu hẹp, hộ có mức sống khá tăng lên, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân được nâng cao. Những chủ trương của

Đảng và Nhà nước kịp thời được tuyên truyền đến người dân. Tính hiệu quả trong công việc được nâng lên, góp phần tích cực phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, các hủ tục lạc hậu trong cưới hỏi, ma chay dần được xóa bỏ. Phong trào văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao diễn ra sôi nổi.

Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” được xây dựng và phát triển đồng đều ở các khu dân cư. Bên cạnh việc chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách theo quy định của Nhà nước, còn có nhiều việc làm thiết thực như: lập sổ tiết kiệm, trồng vườn cây tình nghĩa, thường xuyên thăm hỏi, tặng quà, động viên kịp thời các gia đình thương binh, liệt sĩ.

Quán triệt Chỉ thị của Trung ương coi công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc là một phong trào cách mạng của quần chúng, Đảng bộ xã chú trọng công tác an ninh - quốc phòng. Lực lượng dân quân xã đều tổ chức tập luyện, diễn tập quân sự theo kế hoạch chung của Ban Chỉ huy Quân sự huyện, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu. Các buổi khám tuyển nghĩa vụ quân sự và tiễn quân nhân mới lên đường nhập ngũ được tổ chức tốt. Lực lượng công an được tổ chức và hoạt động ngày một hiệu quả. Phong trào giữ gìn an ninh trật tự được triển khai thực hiện ở tất cả các thôn bản trên địa bàn, việc bảo vệ sản xuất có chuyển biến tốt. Các tệ nạn xã hội bước đầu bị ngăn chặn và xử lý như giải tán một số tụ điểm đánh bạc, đưa các đối tượng trộm cắp, lưu manh đi giáo dục, cải tạo...

Cùng với các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội thì nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị cũng được Đảng bộ xã quan tâm, chỉ đạo sâu sát. Hội đồng nhân dân xã phát huy vai trò là cơ quan quyền lực ở địa phương, ra nhiều Nghị quyết quan trọng về phát triển sản xuất, quy hoạch phân loại đất đai, xây dựng cơ bản về trường học, giao thông... Ủy ban nhân dân xã Thượng Giáo với sự cố gắng, nhiệt tình trong công việc đã quản lý xã hội, điều hành sản xuất, đảm bảo trật tự trị an, phát triển kinh tế và từng bước ổn định đời sống nhân dân.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể bám sát hơn vào nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội trên địa bàn. Mặt trận Tổ quốc cải tiến nội dung công tác từ hội họp quần chúng sang phương thức vận động nhân dân tham gia xây dựng và quản lý; thường xuyên làm tốt chính sách đại đoàn kết dân tộc, tôn giáo của Đảng, tích cực tham gia xây dựng, củng cố chính quyền. Hội Cựu chiến binh xã được thành lập vào năm 1993 dần được ổn định về hệ thống tổ chức và cán bộ. Hội Phụ nữ góp phần giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, hưởng ứng các chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em. Đoàn Thanh niên bằng những hoạt động thiết thực góp phần không nhỏ vào việc vận động, cổ vũ thanh niên lên đường nhập ngũ, tham gia tích cực vào các hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao...

Đảng bộ xã đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng Đảng và coi đây là nhiệm vụ then chốt để hoàn thành chức năng lãnh đạo phong trào ở địa phương. Công tác

bồi dưỡng tư tưởng lý luận chính trị cho đảng viên và các đoàn viên thanh niên được thực hiện có hiệu quả. Các đợt sinh hoạt chi bộ, học tập Nghị quyết của Đảng giúp cho cán bộ đảng viên và nhân dân nhận thức đúng đắn hơn. Hàng tháng, các chi bộ sinh hoạt đều đặn, với nội dung phong phú, thiết thực cập nhật tình hình hiện tại của địa phương.

Đề thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, tháng 6-1993, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 05-NQ/TW về “Tiếp tục đổi mới và phát triển kinh tế - xã hội nông thôn”. Thực hiện Nghị quyết của Trung ương, dưới sự chỉ đạo của tỉnh và huyện, Đảng bộ xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc chuyển giao ruộng đất lâu dài cho nông dân. Tính đến năm 1995, việc giao ruộng đất cho nông dân về cơ bản đã hoàn thành, đảm bảo tính công bằng, dân chủ, tạo sự phấn khởi, yên tâm tích cực đầu tư, sản xuất cho nhân dân.

Trong giai đoạn 1994-1995, kinh tế Thượng Giáo có những chuyển biến rõ nét. Nhờ làm tốt công tác thủy lợi, thủy nông, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật nên sản xuất nông nghiệp xã đã có những bước tiến đáng kể. Sản xuất phát triển, phong trào thâm canh tăng vụ được đẩy mạnh, diện tích cây trồng vụ đông chiếm trên 60% diện tích canh tác. Năm 1995, mặc dù gặp phải thời tiết xấu trong vụ lúa xuân, sâu bệnh hại lúa, năng suất cây trồng giảm, song sản lượng lương thực quy thóc cả năm của xã vẫn đạt 976 tấn.

Chăn nuôi tiếp tục phát triển cả gia súc và gia cầm. Công tác tiêm phòng cho gia súc được chú ý, không có dịch bệnh xảy ra.

Về lâm nghiệp, công tác chăm sóc, bảo vệ rừng ở Thượng Giáo được thực hiện tương đối tốt. Xã đã tiến hành khoanh vùng, giao 190ha đất rừng cho tập thể các gia đình theo Chương trình 327. Đồng thời thực hiện cấm phá rừng dưới mọi hình thức.

Sản xuất tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ ở Thượng Giáo giai đoạn này gặp nhiều khó khăn, quy mô sản xuất còn hạn chế. Mặc dù vậy, Đảng bộ đã đề ra nhiều biện pháp nhằm phát triển dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn.

Công tác xây dựng cơ bản được quan tâm, khai thác mọi tiềm năng và huy động mọi nguồn vốn để đầu tư. Xã đã xây dựng, cải tạo và nâng cấp nhiều công trình như tu sửa trụ sở Ủy ban nhân dân xã và trạm xá xã.

Hoạt động văn hóa thông tin, thể dục - thể thao, truyền thanh được đẩy mạnh. Nội dung tuyên truyền hướng vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của xã, Công tác giáo dục đạt được những thành quả khả quan. Các lớp mẫu giáo đã phát triển, thu hút 97% số cháu trong độ tuổi vào học. Kết thúc năm học 1994-1995, học sinh thi tốt nghiệp các cấp đạt tỷ lệ cao (98%). Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, phát huy tốt chuyên môn. Đồng thời, cơ sở vật chất các trường học được sửa chữa và nâng cấp, bảo đảm đủ giáo viên, từng bước nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập. Năm 1995, xã được cấp trên công nhận đạt phổ cập giáo dục tiểu học.

Công tác chăm sóc vào bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Năm 1995, trạm xá xã đã khám và chữa bệnh cho hàng trăm lượt người; tiêm chủng mở rộng cho trẻ em đạt tỷ lệ trên 90%. Chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình được tập trung, đẩy mạnh, tích cực vận động nhân dân thực hiện các biện pháp tránh thai: đặt vòng, đình sản nam, nữ. Trong năm 1994-1995, toàn xã có 484 trường hợp thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Với thành tích đó, trạm xá xã đã được huyện khen thưởng.

Từ khi thực hiện cơ chế thị trường, một số hiện tượng tiêu cực cũng nảy sinh như số đề, cờ bạc... Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy và chính quyền, lực lượng công an xã được nhân dân giúp đỡ đã triệt phá những hiện tượng trên ngay từ khi mới hình thành, giữ vững môi trường ổn định để nhân dân yên tâm làm ăn.

Công tác quốc phòng được thực hiện nghiêm túc. Ban Chỉ huy Quân sự làm tốt công tác tham mưu cho Đảng, chính quyền để thực hiện nhiệm vụ quân sự địa phương. Hàng năm, làm tốt công tác huấn luyện dân quân, tuyển quân đảm bảo chất lượng và thời gian, đạt 100% chỉ tiêu huyện giao. Chính sách hậu phương quân đội được thực hiện tốt.

Thực hiện quan điểm xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân, Đảng bộ xã tích cực chỉ đạo xây dựng chính quyền đủ sức điều hành, quản lý xã hội bằng pháp luật, quan tâm chăm lo phát triển kinh tế - xã

hội, quốc phòng - an ninh. Bộ máy cán bộ xã được kiện toàn theo hướng tinh giản, gọn nhẹ và có hiệu quả. Nhờ đó, hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân giai đoạn này có nhiều chuyển biến tích cực, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong thời đại mới.

Các đoàn thể quần chúng đều đúc rút, tổng kết kinh nghiệm kịp thời sau mỗi năm nên từng bước nâng cao được hiệu quả hoạt động. Mặt trận Tổ quốc đã tổng hợp được sức mạnh của các đoàn thể và đông đảo nhân dân thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, xây dựng được khối đại đoàn kết toàn dân, tuyên truyền nhân dân tích cực phát triển kinh tế, tham gia sản xuất. Năm 1993, Hội Cựu chiến binh xã được thành lập do đồng chí Ma Vĩnh Tuyên làm Chủ tịch.

Công tác xây dựng Đảng được coi là nhiệm vụ then chốt. Theo tinh thần Nghị quyết 03-NQ/TW của Trung ương Đảng, công tác chính trị, tư tưởng được coi trọng và tăng cường. Việc học tập Nghị quyết của các cấp ủy Đảng tập trung chỉ đạo, chuẩn bị tài liệu xây dựng chương trình hành động kịp thời, chu đáo. Do đó, đảng viên tham gia sinh hoạt đảm bảo số lượng và chất lượng, nhất là đợt sinh hoạt học tập thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW và chuyên đề nâng cao nhận thức cho đảng viên. Các chi bộ duy trì chế độ sinh hoạt định kỳ hàng tháng theo đúng hướng dẫn của cấp trên, từ đó đảng viên nâng cao được nhận thức, tư tưởng, tin tưởng vào mục tiêu cách mạng mà Đảng và Nhà nước đã đề ra.

Các cấp ủy Đảng luôn xác định công tác cán bộ có tính chất quyết định đến thắng lợi nhiệm vụ chính trị nên đã tập trung chỉ đạo tích cực làm chuyển biến công tác cán bộ. Ngoài ra, các đồng chí đảng viên còn thường xuyên đôn đốc nhắc nhở lẫn nhau, nêu cao tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình.

Công tác phát triển đảng viên mới có nhiều chuyển biến, nhất là về tư tưởng, nhận thức chính trị, ý thức trách nhiệm. Đảng viên tuổi cao, sức yếu được xét miễn sinh hoạt theo hướng dẫn. Đảng viên mắc sai lầm, khuyết điểm được uốn nắn, góp ý, kiểm điểm, xử lý, kỷ luật kịp thời nên đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt tỷ lệ cao, uy tín của Đảng bộ được nâng lên.

Như vậy, sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986-1995), Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Thượng Giáo đã nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn, vươn lên phát triển kinh tế, hoàn thành thắng lợi kế hoạch đề ra. Nền kinh tế nhiều thành phần được khuyến khích phát triển. Trong xây dựng cơ bản đã huy động được năng lực của toàn dân và tranh thủ sự hỗ trợ của các cấp, các ngành đầu tư cho các công trình phúc lợi. Các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế ngày càng mở rộng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân và xã hội. An ninh - quốc phòng được giữ vững, chính trị ổn định. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân có nhiều tiến bộ quan trọng, trình độ, phẩm chất và năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên được nâng cao.

Bên cạnh những kết quả đạt được, xã Thượng Giáo vẫn còn một số tồn tại, hạn chế nhất định: chưa khắc phục được thể độc canh của cây lúa trong sản xuất nông nghiệp, hệ thống cơ sở hạ tầng, giao thông, thủy lợi còn chắp vá, nhỏ lẻ, xuống cấp. Đây sẽ là bài học kinh nghiệm quý báu giúp Đảng ủy, chính quyền và nhân dân toàn xã quyết tâm giành thắng lợi lớn trong những giai đoạn tiếp theo.

Chương V

ĐẢNG BỘ THƯỢNG GIÁO LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN CÙNG CẢ NƯỚC THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1995-2015)

I. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ THEO HƯỚNG ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN (1995-2005)

1. Bước vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1995-2000)

Thể theo nguyện vọng của nhân dân các dân tộc và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, ngày 6-11-1996, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa IX, kỳ họp thứ 10 đã ra Nghị quyết chia tỉnh Bắc Thái thành hai tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên. Sau 18 năm sáp nhập vào tỉnh Cao Bằng, huyện Ba Bể lại trở về tỉnh Bắc Kạn.

Nhằm tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, ngay từ cuối năm 1995, Đảng bộ đã quán triệt sâu sắc

Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số định hướng tư tưởng trong tình hình mới. Các cán bộ, đảng viên tập trung nghiên cứu, học tập những nội dung chủ yếu về đường lối và chủ trương của Đảng trên các mặt kinh tế, chính trị, an ninh - quốc phòng, nhằm đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới đất nước, nâng cao một bước nhận thức về đường lối đổi mới, kiên định theo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

Hòa trong không khí phấn khởi của những thành tựu bước đầu trong công cuộc đổi mới, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Ba Bể, tháng 10-1995, Đại hội Đảng bộ xã Thượng Giáo (nhiệm kỳ 1995-2000) được tiến hành tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội tổng kết những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ trước, nêu bật những ưu điểm, thành tích đạt được, đồng thời nghiêm túc kiểm điểm những khuyết điểm, hạn chế. Từ đó, căn cứ vào tình hình thực tế ở địa phương và các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ của giai đoạn 1995-2000.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa XVII gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: Đồng chí Phùng Quốc Doanh - Bí thư Đảng ủy, Nguyễn Kim Quế - Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), Hoàng Văn Khâm - Thường trực Đảng ủy¹.

1. Cuối năm 1997, đồng chí Ma Vĩnh Tuyên làm Thường trực Đảng ủy thay đồng chí Hoàng Văn Khâm; đầu năm 1999, đồng chí Bàn Thị Quan thay đồng chí Ma Vĩnh Tuyên làm Thường trực Đảng ủy.

Tháng 7-1996, Đảng Cộng sản Việt Nam tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII. Trên cơ sở phân tích những đặc điểm nổi bật của tình hình thế giới và trong nước, nêu rõ những thời cơ và thách thức lớn, Đại hội chỉ ra mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 của sự nghiệp đổi mới nhằm đưa Việt Nam cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đại hội thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 1996-2000.

Bắt tay vào thực hiện các Nghị quyết do Đại hội Đảng các cấp đề ra, xã Thượng Giáo có những thuận lợi căn bản: tình hình kinh tế - xã hội đang ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt; cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động dần có sự chuyển dịch gắn với sản xuất hàng hóa. Tuy nhiên, Đảng bộ và nhân dân xã cũng phải đối mặt với một số khó khăn: cơ sở hạ tầng của một xã miền núi còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa; một số tác động mặt trái của cơ chế thị trường đã ảnh hưởng đến tư tưởng, tình cảm, thuần phong mỹ tục ở địa phương; sự khắc nghiệt của thời tiết gây tác động đến sản xuất và đời sống. Đó là thách thức đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân Thượng Giáo tìm ra hướng đi phù hợp để tạo nên biến chuyển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội.

Nắm vững tinh thần Nghị quyết lần thứ VIII của Đảng, thực hiện nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ huyện Ba Bể lần thứ XII, Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1995-2000,

cán bộ và nhân dân xã Thượng Giáo đã nỗ lực phấn đấu, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch hàng năm và kế hoạch 5 năm (1996-2000), tạo được bước chuyển biến rõ rệt về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong xã.

Trong giai đoạn 1995-2000, sản xuất nông nghiệp ở Thượng Giáo đã có những chuyển biến quan trọng, đạt kết quả khá trên cả ba mặt: diện tích, năng suất và sản lượng. Về sản xuất lương thực, xã xác định cây lúa là cây chủ lực (chiếm 70% diện tích). Thông qua công tác khuyến nông, trong nhiệm kỳ, xã đã mở được nhiều lớp chuyển giao kỹ thuật cây trồng, vật nuôi, bảo vệ thực vật (IPM). Bằng nguồn vốn Chương trình 135, Thượng Giáo xây dựng và sửa chữa, kiên cố hóa các kênh, mương, bảo đảm nguồn nước thâm canh, tăng vụ. Những cố gắng đó đã mang lại kết quả quan trọng. Bình quân lương thực đầu người qua các năm không ngừng tăng lên, xã căn bản xóa được hộ đói. Tổng sản lượng lương thực đến năm 1999 đạt 1.267 tấn, năng suất lúa trung bình đạt 6 tấn/ha.

Bên cạnh trồng trọt, chăn nuôi cũng được quan tâm, chú trọng đúng mức. Nhiều hộ gia đình đã đầu tư, cải tạo chuồng trại, áp dụng khoa học - kỹ thuật mang lại hiệu quả kinh tế cao. Số lượng đàn gia súc, gia cầm của xã không ngừng tăng qua các năm. Tính đến năm 2000, xã có 1.231 con trâu, bò; 1.561 con lợn.

Lâm nghiệp của xã trong giai đoạn này có nhiều tiến bộ, nhân dân các dân tộc Thượng Giáo đã tham gia thực

hiện các chương trình trồng rừng bao gồm nhiều khâu như sản xuất cây con (cây giống), chăm sóc rừng, mở đường lâm nghiệp... Ngoài ra, xã còn tiếp nhận nhiều giống cây nhãn, vải, mỗ và các giống dược liệu khác cùng một số vật tư phục vụ trồng trọt. Chương trình mang lại nhiều kết quả tốt về phát triển kinh tế, ngành nghề, ổn định đời sống và giảm di dân tự do trong xã. Bên cạnh đó, xã cũng tranh thủ các nguồn vốn cho công tác định canh - định cư, góp phần ổn định tình hình kinh tế, chính trị, xã hội ở địa phương. Năm 2000, xã đã trồng mới được 40ha, bảo vệ 320ha rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ.

Đảng ủy xã trong nhiệm kỳ đã đề ra nhiều biện pháp nhằm thúc đẩy ngành dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp trong xã phát triển. Nhờ đó, thị trường được mở rộng hơn, thuận lợi cho việc mua bán, trao đổi hàng hóa, phục vụ nhu cầu sinh hoạt của nhân dân. Tuy vậy, các chương trình, dự án triển khai còn chậm, sự kết hợp giữa phát triển nông nghiệp với lâm nghiệp và các ngành nghề khác như tiểu thủ công nghiệp hay dịch vụ chưa thật rộng rãi, các mô hình kinh tế hộ, kinh tế trang trại quy mô còn nhỏ hẹp, đã có hàng hóa giao lưu trên thị trường song tỷ trọng kinh tế hàng hóa, dịch vụ còn nhỏ.

Trong xây dựng cơ bản, với phương châm tự lực và tranh thủ sự giúp đỡ của cấp trên, xã đã tiến hành tu sửa, xây mới nhiều công trình, tiêu biểu là về điện. Mặc dù mới chỉ có 8 thôn, bản có điện và dòng điện chưa thật sự ổn định nhưng việc đưa điện về phục vụ đời sống là một

thắng lợi to lớn, làm thay đổi cuộc sống của nhân dân. Đó là kết quả của sự năng động, sáng tạo của Đảng ủy và chính quyền, là kết quả từ quá trình đổi mới kinh tế, là sự quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân Thượng Giáo.

Không chỉ đầu tư phát triển toàn diện nền kinh tế, Thượng Giáo còn chú trọng đến lĩnh vực văn hóa - xã hội. Các hoạt động văn hóa, thông tin, truyền thanh đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, có tác dụng cổ động, đưa chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến với nhân dân. Ban Văn hóa xã còn phát động phong trào văn nghệ, tổ chức hội khỏe nông dân, giải bóng đá cho thanh niên... Phong trào xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa tiếp tục được triển khai gắn với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư”.

Về giáo dục, dưới sự lãnh đạo của các cấp, các ngành và nỗ lực của giáo viên và học sinh, chất lượng giáo dục các trường trên địa bàn xã từng bước được nâng cao. Các phong trào thi đua trong nhà trường luôn được duy trì và đạt kết quả tốt. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất, trang thiết bị cũng được đầu tư, xây dựng. Nhờ vậy đã thu hút được 97% số cháu trong độ tuổi vào học, số học sinh chuyển cấp đạt trên 95%.

Công tác y tế là nhiệm vụ quan trọng luôn được cấp ủy Đảng quan tâm, đáp ứng nhu cầu về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Đội ngũ cán bộ y tế từ các thôn, bản đến xã đều được tăng cường và ổn định. Năm 1998,

trạm y tế của xã đã được đầu tư trang thiết bị cần thiết cho công tác khám chữa bệnh, có 3 y sỹ thường trực. Chương trình tiêm chủng mở rộng được triển khai rộng rãi, trong đó trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm phòng 6 loại vắc-xin, hầu hết các bà mẹ có thai được tiêm phòng uốn ván. Các chương trình khác như phòng chống sốt rét, các rối loạn do thiếu i-ốt, bệnh phong được phổ biến tuyên truyền đến từng hộ gia đình.

Bên cạnh đó, trạm phối hợp với Ban Dân số làm tốt công tác kế hoạch hóa gia đình. Đội ngũ cộng tác viên luôn được duy trì đầy đủ và hoạt động với trách nhiệm cao. Ngoài ra, trạm còn tích cực vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ dùng các biện pháp tránh thai nhằm giảm tỷ lệ gia tăng dân số.

Việc thực hiện các chính sách xã hội được các ban ngành, đoàn thể và nhân dân quan tâm, tích cực hưởng ứng. Xã tiến hành thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, các trường hợp nhiễm chất độc màu da cam, xét miễn giảm thuế cho các hộ nghèo... Tỷ lệ hộ nghèo tại địa phương giảm từ 28% (năm 1996) xuống còn 12% (năm 2000); 95% số nhà được lợp ngói, 20% số hộ có ti vi, một số hộ có các tiện nghi sinh hoạt đắt tiền khác.

Công tác an ninh - quốc phòng tiếp tục được củng cố. Thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện về giữ gìn an ninh trật tự, hoạt động bài trừ tệ nạn xã hội được triển khai và bước đầu có hiệu quả. Ban Chỉ huy quân sự xã thường xuyên hoàn thành tốt huấn luyện quân

sự, xây dựng lực lượng theo chương trình hàng năm của huyện. Trong công tác tuyển quân, số lượng thanh niên nhập ngũ đều vượt so với mục tiêu đề ra và đảm bảo chất lượng trên giao.

Về mặt chính quyền, hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã thể hiện được vai trò của mình trong công tác điều hành, quản lý kinh tế - xã hội, tổ chức tốt việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng. Trong nhiệm kỳ 1996-2000, Hội đồng nhân dân xã Thượng Giáo đã có những hoạt động đem lại hiệu quả tốt. Đồng thời phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, tổ chức tốt các hội nghị tiếp xúc cử tri, thường xuyên thực hiện tốt chức năng là cơ quan giám sát, chỉ đạo hoàn thành tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 1999-2004 theo đúng luật định. Ủy ban nhân dân đã xây dựng được quy chế làm việc cụ thể, phân định trách nhiệm rõ ràng và quyền hạn của từng bộ phận nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển đi lên của xã nhà.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, các tổ chức đoàn thể quần chúng có nhiều chương trình hoạt động thiết thực, góp phần đẩy mạnh việc phát triển kinh tế - xã hội của xã, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng và củng cố chính quyền ngày càng vững mạnh.

Hội Phụ nữ xã đẩy mạnh thực hiện 5 chương trình trọng tâm của Trung ương Hội. Kết hợp với các ban ngành, đoàn thể, Đoàn Thanh niên đã tổ chức giáo dục truyền thống cho đoàn viên, học sinh qua các ngày kỷ niệm lớn



Trụ sở Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Thượng Giáo



Nhà văn hóa xã Thượng Giáo



Trường Mầm non Thương Giáo



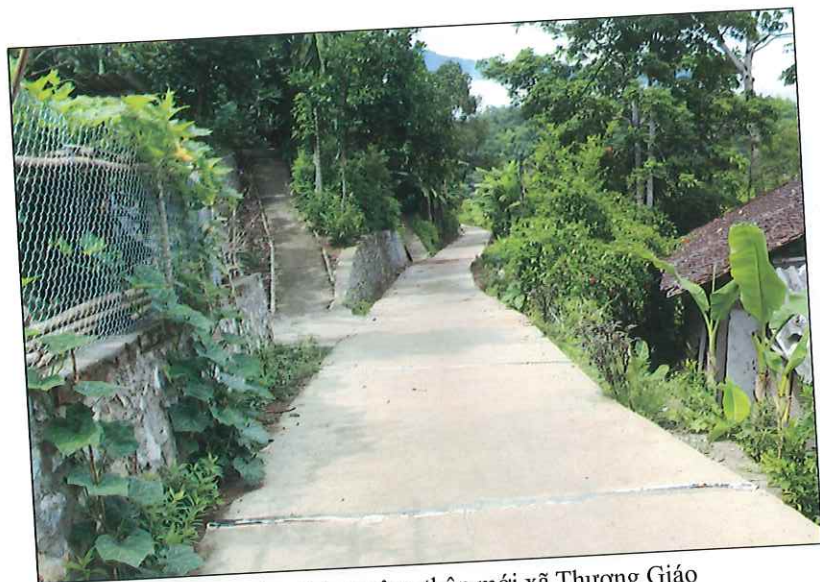
Trường Tiểu học Thương Giáo



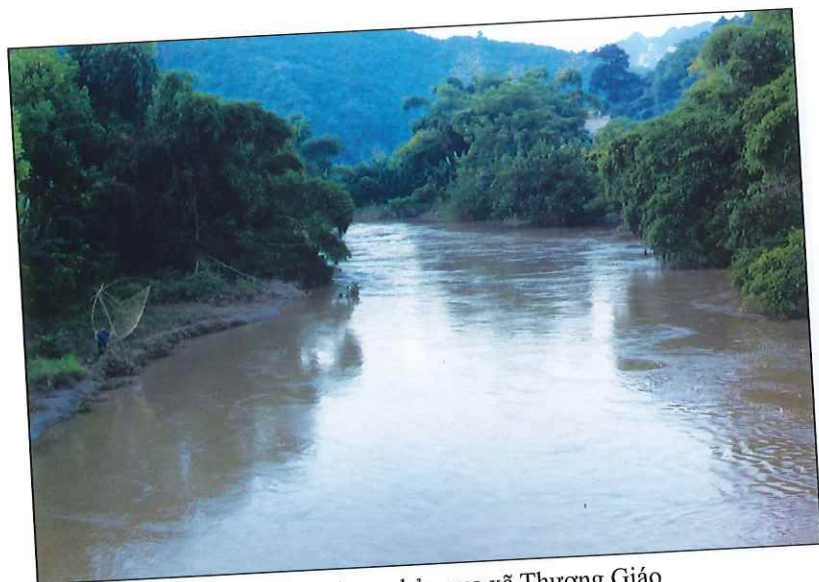
Trường THCS Thượng Giáo



Trạm Y tế xã Thượng Giáo



Đường giao thông nông thôn mới xã Thượng Giáo



Sông Năng, đoạn chảy qua xã Thượng Giáo



Tổng kết lớp học hát Then Tây, đàn tính xã Thượng Giáo



Cảnh đồng lúa xã Thượng Giáo



Mô hình chăn nuôi lợn ở xã Thượng Giáo

trong năm, phối hợp với Hội Cựu chiến binh thực hiện các hoạt động tham quan, thể dục - thể thao. Phát huy truyền thống “Bộ đội cụ Hồ”, các hội viên cựu chiến binh tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Hội Nông dân vận động hội viên áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, xây dựng mô hình hộ sản xuất kinh doanh giỏi. Mặt trận Tổ quốc còn tăng cường thực hiện đoàn kết dân tộc, tôn giáo.

Công tác xây dựng Đảng được xác định là nhiệm vụ then chốt. Việc triển khai các đợt học tập Nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện được thực hiện nghiêm túc. Chất lượng tự phê bình và phê bình được nâng lên rõ rệt. Qua đó, tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã được ổn định hơn.

Công tác cán bộ được quán triệt thường xuyên và thực hiện nghiêm túc. Căn cứ vào quy chế phân cấp quản lý cán bộ, theo Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), Nghị quyết của Ban Thường vụ Huyện ủy Ba Bể, Đảng bộ xã đã xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ để bố trí, sắp xếp đủ tiêu chuẩn, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới. Bộ máy tổ chức Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các đoàn thể được sắp xếp, đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả. Hàng năm, Đảng ủy đều tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ. Tính đến năm 2000, toàn Đảng bộ có 14 chi bộ¹ với tổng số 153 đảng viên.

1. 11 chi bộ thôn, bản và 3 chi bộ trường học.

Công tác kiểm tra, giữ gìn kỷ luật Đảng được duy trì. Ủy ban kiểm tra Đảng ủy giám sát việc thực hiện Điều lệ, Nghị quyết của Đảng, nhiệm vụ của đảng viên, kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm. Qua đó, các sai phạm đều được phát hiện và xử lý kịp thời.

Tổng kết nhiệm kỳ 1995-2000, Đảng bộ xã Thượng Giáo đã lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các mục tiêu và nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ xã đề ra. Sản xuất nông nghiệp có bước phát triển toàn diện, cơ cấu cây trồng chuyển dịch theo hướng đa dạng hóa, năng suất lúa đạt những đỉnh cao mới. Cơ sở hạ tầng từng bước được đầu tư xây dựng hoàn thiện, phục vụ tốt nhu cầu của sản xuất và đời sống. Sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa được duy trì và phát triển, thu được nhiều kết quả. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững. Thu nhập bình quân đầu người tăng lên, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện đáng kể.

2. Tiến vào thế kỷ XXI (2000-2005)

Thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Ba Bể, giữa năm 2000, Đại hội Đảng bộ xã Thượng Giáo nhiệm kỳ 2000-2005 được tổ chức. Đại hội đã thông qua Báo cáo chính trị, tổng kết tình hình kinh tế - xã hội nhiệm kỳ 1995-2000 và đánh giá việc triển khai học tập Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2). Đại hội nhận định, sau 5 năm đầu thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông

ng nghiệp nông thôn, tình hình kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng trên địa bàn được giữ vững và có những chuyển biến tích cực.

Trên cơ sở báo cáo, Đại hội thảo luận và xác định mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong giai đoạn 2000-2005: đẩy mạnh tốc độ tăng trưởng kinh tế, phát triển nông nghiệp đặc biệt là cây lúa, đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về diện tích, năng suất, tổng sản lượng, chủng loại và khối lượng sản phẩm, khai thác tốt nhất tiềm năng, khuyến khích mở mang, phát triển ngành nghề, tăng cường xây dựng cơ sở hạ tầng. Cùng cố và phát triển sự nghiệp văn hóa, y tế, giáo dục, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Cùng cố an ninh - quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã. Tiếp tục thực hiện việc đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước và hiệu quả hoạt động của các đoàn thể quần chúng.

Từ đó, Đại hội đề ra một số mục tiêu cụ thể. Trong đó, tập trung mọi nguồn lực, phấn đấu tốc độ tăng trưởng đạt 15 %/năm, phấn đấu đạt thu nhập bình quân đến năm 2005 là 150 USD/người/năm, sử dụng giống lúa cao sản đạt 60% diện tích, bình quân lương thực đầu người là 440kg/năm; giữ số lượng đàn trâu, bò, phát triển đàn dê...

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 7 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: Nguyễn Kim Quế - Bí thư Đảng ủy; Ma Thế Hùng -

Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã); Đồng Minh Thạch - Thường trực Đảng ủy.

Tháng 4-2001, Đảng ta tiến hành Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX. Đại hội đã nhìn lại chặng đường 71 năm cách mạng Việt Nam, tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VIII, 15 năm đổi mới, 10 năm thực hiện chiến lược kinh tế - xã hội, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc, từ đó hoàn thiện đường lối, định ra chiến lược phát triển đất nước trong hai thập kỷ đầu của thế kỷ XXI.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Đảng bộ và nhân dân xã Thượng Giáo hăng hái bước vào thực hiện kế hoạch kinh tế 5 năm (2001-2005). Trong nông nghiệp, chính quyền chỉ đạo nhân dân tập trung chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Ủy ban nhân dân xã đẩy mạnh công tác khuyến nông giúp cho nhân dân yên tâm sản xuất. Nhờ những cố gắng của Đảng bộ và nhân dân trong xã, sản xuất nông nghiệp ở Thượng Giáo đã đạt kết quả khả quan. Năm 2005, sản lượng lương thực đạt 1.308 tấn, bình quân lương thực đạt 408 kg/người/năm.

Đảng ủy đã lãnh đạo Ủy ban nhân dân, các ban ngành, khuyến khích, tạo điều kiện cho nông dân phát triển chăn nuôi. Vận dụng những chính sách mới, khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, mặc dù chịu nhiều ảnh hưởng của thời tiết, dịch bệnh như lở mồm long móng ở gia súc và cúm gia cầm, nhưng chăn nuôi của xã vẫn đạt

tốc độ tăng trưởng khá về giá trị và sản lượng. Tính đến năm 2005, tổng đàn trâu, bò của xã có 1.367 con, gia cầm là 11.352 con. Hàng năm, công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi được quan tâm chỉ đạo. Chính vì vậy, trên địa bàn xã không có dịch bệnh lớn xảy ra.

Trong những năm 2000-2005, xã đã thực hiện đầy đủ các chương trình dự án trồng rừng, việc chăm sóc, bảo vệ rừng được thực hiện thường xuyên. Tình trạng phá rừng làm nương rẫy, khai thác lâm, thổ sản trái phép đã được hạn chế. Năm 2005, độ che phủ rừng tại Thượng Giáo đạt 40% với các loại cây chủ yếu là mỡ, thông, xoan, lát.

Trong lĩnh vực thu chi ngân sách, Ban Chấp hành Đảng bộ luôn tập trung chỉ đạo quyết liệt bằng các Nghị quyết chuyên đề. Thực hiện chi đúng, đảm bảo đúng nguyên tắc, hàng năm đạt 100% kế hoạch.

Công tác xây dựng cơ bản, củng cố hạ tầng cơ sở tiếp tục được Đảng bộ xã quan tâm, đầu tư theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Tập trung sửa chữa đường liên thôn, tiến hành thi công và sửa chữa các tuyến mương, đảm bảo nước tưới tiêu.

Công tác văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế có nhiều thành tựu. Trong các ngày lễ lớn của dân tộc, xã đã tổ chức giao lưu văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao. Công tác thông tin tuyên truyền thường xuyên đáp ứng được nhiệm vụ cơ bản, đưa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến nhân dân. Phong trào thể dục - thể thao, rèn luyện sức khỏe đã trở thành

nhu cầu thường xuyên và tự giác trong nhân dân. Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai sâu rộng đến nhân dân các bản.

Bên cạnh đó, giáo dục luôn là một vấn đề được các cấp lãnh đạo quan tâm. Đảng ủy xã đã tập trung quán triệt, phối hợp với các cấp, ngành giáo dục thực hiện tốt các nhiệm vụ đổi mới quản lý Nhà nước về giáo dục trên địa bàn; triển khai chương trình “Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục một cách toàn diện”; tăng cường đầu tư và đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, coi giáo dục là sự nghiệp của toàn dân... Cơ sở vật chất tiếp tục được tăng cường đầu tư lên tới hàng tỷ đồng. Phong trào thi đua dạy tốt, học tốt được duy trì thường xuyên, liên tục. Chất lượng đội ngũ giáo viên thường xuyên được bồi dưỡng, nâng cao. Vì vậy, sự nghiệp giáo dục của xã luôn phát huy được truyền thống tốt đẹp, đồng thời có những bước phát triển rõ rệt. Năm 2005, Hội Khuyến học xã được thành lập.

Công tác y tế dự phòng cũng được quan tâm, chỉ đạo, nhất là đối với trẻ em và phụ nữ có thai. Từ năm 2003, thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW của Bộ Chính trị về “Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở”, Đảng ủy đã lãnh đạo, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của trạm y tế xã. Chương trình Quốc gia về chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được trạm thực hiện tốt.

Công tác tiêm phòng dịch bệnh, tiêm chủng mở rộng được duy trì thường xuyên và kết quả đạt trên 90%. Nhờ

vậy, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trên địa bàn xã đã giảm xuống còn 36% (năm 2004). Trạm y tế cùng với Ban Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và trẻ em đẩy mạnh công tác truyền thông dân số, chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Đến năm 2005, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên của địa phương là 1,7%.

Thực hiện truyền thống, đạo lý “Thương người như thể thương thân”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Đền ơn đáp nghĩa” công tác chính sách xã hội được Đảng ủy quan tâm, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, ban ngành, đoàn thể tạo điều kiện giải quyết đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách. Đối với những hộ khó khăn, hộ nghèo, xã có các chương trình vay vốn giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo. Năm 2005, tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chuẩn mới tại xã là 43,6%.

Công tác quốc phòng là một trong những nội dung trọng tâm được Đảng bộ xã quan tâm đúng mức. Trong những năm 2000-2005, lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên luôn được củng cố kiện toàn, công tác sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, trực chiến được coi trọng, chế độ huấn luyện hàng năm đạt khá. Thực hiện lệnh tập trung dự bị động viên 100% quân số có mặt, khám tuyển, tuyển quân hàng năm đạt chỉ tiêu trên giao, chất lượng thanh niên nhập ngũ được nâng lên...

Thực hiện Nghị quyết chuyên đề của Đảng ủy, công tác an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trong giai đoạn này luôn được giữ vững. Lực lượng công an thường

xuyên tuần tra, phát hiện và đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, góp phần tích cực vào việc ngăn chặn tội phạm và giải quyết các tệ nạn xã hội trên địa bàn.

Giai đoạn 2000-2005, Đảng bộ xã Thượng Giáo xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, yếu tố quyết định cho mọi thành công của địa phương.

Trước hết, Đảng bộ thường xuyên chỉ đạo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, quán triệt và phổ biến kịp thời Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Số đảng viên ở các chi bộ tham gia học tập quán triệt đạt tỷ lệ từ 95% trở lên. Đại bộ phận cán bộ, đảng viên luôn có lập trường ổn định, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, thể hiện sự đoàn kết, thống nhất, tuân thủ triệt để những vấn đề có tính nguyên tắc.

Công tác tổ chức cán bộ được quan tâm, chú trọng. Thực hiện các chủ trương của Trung ương, quy chế phân cấp quản lý cán bộ của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Ba Bể, vấn đề quy hoạch, đánh giá, nhận xét cán bộ được tiến hành công khai, dân chủ, đúng quy trình. Trong 5 năm Đảng bộ đã tăng số lượng đảng viên lên 163 đồng chí, sinh hoạt ở 17 chi bộ cơ sở, không còn thôn trắng về đảng viên, chọn cử 10 đồng chí đi học lý luận các lớp chính trị.

Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh được quan tâm đúng mức. Từ năm 2000-2005, Đảng bộ có 4 năm đạt trong sạch vững mạnh. Đồng thời, Ban Chấp hành Đảng ủy còn quan tâm đến công tác chính sách đối với cán bộ có công hoạt động qua các thời kỳ. Bên cạnh đó, công tác khen thưởng luôn được quan tâm, góp phần động viên, khích lệ kịp thời các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích trong sự nghiệp xây dựng quê hương.

Đi liền với công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, Đảng bộ xã còn chú trọng đến công tác kiểm tra. Trong giai đoạn này, những cán bộ, đảng viên có biểu hiện giảm sút sức chiến đấu, buông lỏng kỉ luật Đảng, suy thoái về đạo đức, lối sống được phát hiện, kiểm điểm và uốn nắn kịp thời.

Khối dân vận xã ngày càng được kiện toàn, tập trung xây dựng quy chế hoạt động, phân công trách nhiệm cụ thể trong từng thành viên đến các cơ sở thôn, bản, địa bàn trọng yếu; tổ chức vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; nắm chắc tình hình các hộ gia đình người Mông đến cư trú tại địa bàn xã, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, đề đạt với cấp trên giúp đỡ đồng bào mới đến cư trú, giải quyết phần nào những khó khăn hiện tại như: tặng quà, vận động vào các hội đoàn thể, chuyển giao khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, canh tác.

Trong giai đoạn 2000-2005, hoạt động của chính quyền xã có nhiều tiến bộ, tập trung vào triển khai thực

hiện quy chế dân chủ, nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước. Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, tổ chức thành công các kỳ họp theo đúng luật định (mỗi năm 2 lần) và quy chế hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp. Ủy ban nhân dân xã chủ động xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên cơ sở chủ trương, Nghị quyết của các cấp ủy Đảng cấp trên. Ủy ban nhân dân xã tổ chức, quản lý chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương và các cấp ủy Đảng về công tác dân vận, Mặt trận và các đoàn thể đã xây dựng, triển khai các chương trình hoạt động cụ thể, tạo được sự chuyển biến về tổ chức và hoạt động. Nhờ có sự phối hợp chặt chẽ mà các phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", "Uống nước nhớ nguồn", "Đền ơn đáp nghĩa"... thu hút đông đảo tầng lớp nhân dân tham gia, làm cơ sở cho việc xây dựng chính quyền vững mạnh. Mặt trận và các đoàn thể tham gia tích cực vào hoạt động phát triển kinh tế, thi đua sản xuất như phong trào "Nông dân sản xuất giỏi", "Thanh niên lập nghiệp", "Tuổi trẻ giữ nước", "Phụ nữ tích cực học tập sáng tạo, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc"...

Sau 5 năm thực hiện công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, Đảng bộ Thượng Giáo đã lãnh đạo nhân dân trong toàn xã đoàn

kết phần đầu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, mục tiêu đề ra. Tình hình kinh tế, chính trị - xã hội ổn định, kết cấu hạ tầng được tăng cường. Ý chí tự lực tự cường, niềm tự hào về truyền thống lịch sử cách mạng được phát huy.

Tuy nhiên, Thượng Giáo trong giai đoạn 2000-2005 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế. Hiệu quả của việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cây trồng, vật nuôi còn chậm, một bộ phận nhân dân tính ỷ lại cao, chưa biết phát huy cụ thể các chương trình dự án, đời sống còn nghèo. Một số chỉ tiêu đạt cao nhưng phát triển chưa bền vững. Tình hình trật tự an toàn xã hội còn nhiều bức xúc như tệ nghiện hút, cờ bạc. Trình độ năng lực cán bộ xã không đồng đều, trách nhiệm chưa cao, thiếu tính chủ động.

II. ĐẨY MẠNH SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2005-2015)

1. Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2005-2010)

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW của Bộ Chính trị và để đánh giá hoạt động nhiệm kỳ 2000-2005, Đảng bộ Thượng Giáo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2005-2010 vào tháng 7-2005. Đại hội đã đánh giá kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2000-2005, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ cho 5 năm tới với những thuận lợi và khó khăn, thử thách.

Về thuận lợi: những thành tựu đạt được trong gần 20 năm đổi mới làm cho đời sống vật chất, tinh thần của

nhân dân được cải thiện, an ninh chính trị được giữ vững, lòng tin của nhân dân với Đảng, với sự nghiệp đổi mới được nâng cao. Có sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng cùng với sự đổi mới một số cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nhân dân trong xã cần cù lao động, sáng tạo cùng với nguồn nhân lực dồi dào. Đội ngũ cán bộ trải qua quá trình học tập và tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương.

Về khó khăn: một bộ phận nhân dân còn mang tính tư hữu theo sản xuất nhỏ, manh mún, kìm hãm sự phát triển chung của xã hội. Các công trình giao thông, thủy lợi phục vụ sản xuất còn thiếu, một số cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật bị xuống cấp. Quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, tỷ trọng nông nghiệp lớn trong khi tỷ trọng dịch vụ và các ngành tiểu thủ công nghiệp chưa cao.

Những thuận lợi, khó khăn trên đòi hỏi Đảng bộ và nhân dân Thượng Giáo phấn đấu vươn lên. Đại hội đã đề ra các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2010:

Về kinh tế, phấn đấu tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 9%, tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt 1.600 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 500 kg/năm. Giảm cơ bản hộ nghèo xuống dưới 5%, thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao.

Về văn hóa - xã hội, giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%; thực hiện phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, từng

bước phần đầu đạt phổ cập trung học cơ sở. Số gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa chiếm 40%, có một số cơ quan và khu dân cư đạt tiêu chuẩn văn hóa.

Đảm bảo tốt giữ gìn trật tự an ninh, an toàn xã hội, tệ nạn xã hội giảm. Hàng năm, xã hoàn thành chỉ tiêu giao quân và huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, quản lý lực lượng dự bị động viên.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể: 100% chi bộ Đảng đạt trong sạch vững mạnh, Đảng bộ phần đầu các năm tiếp theo đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh. Chính quyền xã thực hiện tốt cải cách hành chính theo “Cơ chế một cửa”, nâng cao hiệu lực quản lý và điều hành xã hội theo pháp luật, xây dựng chính quyền ngày càng vững mạnh. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng nhân dân đều đạt vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí, trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Kim Quế được bầu làm Bí thư, đồng chí Ma Thế Hùng được bầu làm Phó Bí thư (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Nguyễn Viết Phát - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.

Trong những ngày đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, nhân dân xã Thượng Giáo vui mừng chào đón thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng. Với chủ đề: “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới đất nước, sớm đưa nước

ta ra khỏi tình trạng kém phát triển”, Đại hội đã tổng kết lý luận và thực tiễn đất nước sau 20 năm đổi mới và đưa ra nhiều quyết sách quan trọng, định hướng cho toàn dân thực hiện, tiến tới xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, Thượng Giáo đã đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng và các tổ chức ban ngành.

Đối với sản xuất nông nghiệp, dưới lãnh đạo của Đảng bộ xã, đã khai thác tiềm năng sẵn có của địa phương, chủ động chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Đồng thời tăng cường khai thác hết quỹ đất và nâng cao hệ số sử dụng đất, chuyển giao các tiến bộ khoa học - kỹ thuật cho nông dân thông qua chương trình khuyến nông... Nhờ những biện pháp đồng bộ, kết quả sản xuất nông nghiệp năm sau cao hơn năm trước, năm 2009 sản lượng lương thực đạt 1.559 tấn, lương thực bình quân đầu người là 480 kg/năm.

Ngoài cây trồng chính là lúa, địa phương còn chú trọng trồng một số cây màu khác như ngô, sắn, khoai lang, khoai tây... Nhất là đẩy mạnh phát triển trồng các loại cây công nghiệp ngắn ngày có giá trị kinh tế cao, dễ tiêu thụ như đỗ tương, lạc... với diện tích hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao, tăng thêm nguồn thu góp phần ổn định đời sống cho nông dân.

Công tác phát triển chăn nuôi cũng được chú trọng, đàn gia súc, gia cầm do được phòng bệnh và chủ động

dập tắt các ổ dịch phát sinh kịp thời nên phát triển tốt. Tuy nhiên, đợt rét đậm rét hại năm 2008 làm chết 146 con trâu, bò gây thiệt hại lớn về tài sản của nông dân. Năm 2010, tổng đàn gia súc là 1.641 con, gia cầm là 12.100 con. Riêng chăn nuôi trâu giảm mạnh vì sản xuất nông nghiệp từng bước được cơ giới hóa và diện tích chăn thả bị thu hẹp dần. Về nuôi trồng thủy sản, tổng diện tích nuôi thả có khoảng 7ha, quy mô nuôi nhỏ lẻ ở ruộng lúa, ao của các hộ gia đình, ngoài ra khai thác từ sông, suối, sản lượng ước đạt 12 tấn.

Bên cạnh phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp cũng được chú trọng. Chính quyền chỉ đạo việc tổ chức trồng rừng mới thuộc các dự án được 162ha, chăm sóc rừng trồng được 162ha và khoán khoán nuôi bảo vệ rừng được 366,16ha, góp phần nâng độ che phủ rừng lên 60% (năm 2009). Công tác quản lý và bảo vệ rừng tiến hành chặt chẽ nên không để tình trạng đốt rừng, cháy rừng, khai thác lâm sản trái phép xảy ra trên địa bàn xã.

Hoạt động tiểu thủ công nghiệp chủ yếu là khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng để xây các công trình trên địa bàn. Đến năm 2008, xã có 1 doanh nghiệp khai thác đá, 1 hợp tác xã khai thác cát, sỏi. Tuy nhiên, các doanh nghiệp và tổ hợp sản xuất hạn chế về trình độ quản lý, thiếu vốn sản xuất kinh doanh nên tổng giá trị sản xuất chưa cao.

Tính chung cả giai đoạn 2005-2010, tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt trên 10%, tổng giá thu nhập của xã năm 2010 đạt trên 25,8 tỷ đồng; trong

đó, thu nhập từ nông lâm nghiệp chiếm 69,5%, dịch vụ chiếm 18%, tiểu thủ công nghiệp chiếm 12,5%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 7,5 triệu/năm, đa phần các hộ có máy thu thanh, thu hình, xe máy và một số tiện nghi hiện đại khác.

Về văn hóa - xã hội, sự nghiệp giáo dục luôn được Đảng bộ quan tâm đặc biệt. Mạng lưới trường học được củng cố, duy trì và phát triển, tạo điều kiện thuận lợi cho các em đi học được thuận lợi, chấm dứt tình trạng bỏ học, thất học, tỷ lệ các cháu vào lớp 1 đúng độ tuổi đạt 100%. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học, chống mù chữ và phổ cập trung học cơ sở luôn được chú ý. Chất lượng dạy và học từng bước được nâng cao, tỷ lệ lên lớp hàng năm đều đạt trên 98%, số học sinh có học lực giỏi hàng năm đều tăng. Đội ngũ giáo viên đáp ứng được về số lượng, trình độ chuyên môn. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được đầu tư xây dựng, các trường học trên địa bàn xã đều được xây kiên cố từ nhà cấp 4 trở lên.

Trạm y tế xã thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh nên từ năm 2005-2010, trên địa bàn toàn xã không có dịch bệnh lớn xảy ra. Trong 5 năm (2005-2010), trạm y tế đã tổ chức khám chữa bệnh được 14.471 lượt người. Trạm luôn duy trì tốt các chế độ chuyên môn, các quy định về y đức, thái độ phục vụ tận tình. Các chương trình y tế Quốc gia hàng năm được triển khai sâu rộng và đạt hiệu quả cao như tiêm chủng mở rộng cho trẻ em đạt trên 99%, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn 28% (năm

2009). Tốc độ tăng dân số được kiềm chế, nhiều người trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai, tỷ lệ các cặp vợ chồng sinh con thứ 3 giảm, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm xuống còn 0,96% (năm 2009).

Bên cạnh các thành tích đã đạt được, trạm y tế cũng gặp một số khó khăn, hạn chế nhất định do cơ sở vật chất đã xuống cấp, các trang thiết bị vừa thiếu vừa không đồng bộ, cần phải sửa chữa, nâng cấp.

Hoạt động văn hóa thông tin được thực hiện tốt. Ủy ban nhân dân xã đảm bảo tốt công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực văn hóa; tổ chức tuyên truyền được nhiều chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các hoạt động chính trị, kinh tế - xã hội của xã cho nhân dân tại từng thôn, bản. Hoạt động văn nghệ, thể thao được duy trì, củng cố và phát triển đến các thôn, bản phục vụ vào các dịp đón tết, Hội xuân Ba Bể. Hàng năm, xã đều cử đoàn tham gia hội thi thể thao do huyện tổ chức. Trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, hàng năm xã đều có kế hoạch chỉ đạo các thôn, bản, hộ gia đình tham gia thực hiện. Qua tổng kết, có trên 40% hộ gia đình và 2 bản (Phiêng Chì, Nà Khuổi) được công nhận đạt tiêu chuẩn làng văn hóa.

Việc giải quyết chính sách xã hội được cấp ủy, chính quyền coi trọng. Xã thường xuyên quan tâm tới đời sống, đảm bảo chế độ chính sách cho các gia đình người có công với nước, gia đình thương binh liệt sĩ, hộ nghèo và các đối tượng tàn tật, người già neo đơn. Các năm đều tổ

chức tọa đàm nhân ngày 27-7 và tiến hành thăm hỏi, tặng quà nhân dịp tết cổ truyền của dân tộc, đề nghị trợ cấp cứu đói kịp thời cho các đối tượng trong thời kỳ giáp hạt. Ngoài ra, xã còn tổng hợp và lập đầy đủ các hồ sơ liên quan đến chế độ chính sách đối với các đối tượng gia đình chính sách được hưởng theo các quy định mới, đề trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Quán triệt quan điểm của Đảng về xây dựng lực lượng quốc phòng toàn dân và thế trận chiến tranh nhân dân, công tác quân sự địa phương được Đảng bộ quan tâm đúng mức, có nhiều Nghị quyết lãnh đạo. Việc huấn luyện và diễn tập chiến đấu được duy trì thường xuyên, nhằm nâng cao sức mạnh tổng hợp của lực lượng dân quân và tinh thần cảnh giác trước âm mưu “diễn biến hoà bình” và “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch. Công tác tuyển quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu được giao, đảm bảo chất lượng. Các Bí thư chi bộ, trưởng thôn, bản đều được tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng do huyện mở.

Quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Ban Công an xã chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể, phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Lực lượng công an luôn được củng cố, kiện toàn và làm tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, xử lý, đồng thời tổ chức vận động quần chúng tham gia ngăn chặn có hiệu quả những vấn đề bức xúc trên địa bàn.

Công tác phòng chống tệ nạn xã hội được cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể triển khai có hiệu quả. Trường hợp người nghiện các chất ma túy đều được tổ chức cai, cắt cơn tại cộng đồng, tại trung tâm 05, 06 của tỉnh. Các ổ nhóm buôn bán, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy được các cơ quan chức năng phối hợp và triệt phá kịp thời.

Sau cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2004-2009, chính quyền được củng cố, kiện toàn và đi vào hoạt động đồng bộ. Hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đảm bảo theo đúng luật, luôn đảm bảo vai trò Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, phát huy tối đa vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

Công tác xây dựng Đảng được thực hiện tốt trên các mặt tư tưởng - chính trị, tổ chức cán bộ, kiểm tra giám sát và công tác dân vận.

Đảng bộ luôn coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, mở các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương về thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; thường xuyên giáo dục cho cán bộ đảng viên và nhân dân luôn nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình” và “bạo loạn lật đổ” của các thế lực thù địch, về ý thức chấp hành mọi chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Đảng bộ luôn chăm

lo, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nêu cao tinh thần phê bình và tự phê bình nhằm nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, tạo sự thống nhất cao về ý chí và hành động giữa Đảng và quần chúng nhân dân.

Công tác bồi dưỡng lý luận chính trị luôn được coi trọng. Trong nhiệm kỳ 2005-2010, xã đã lập danh sách các đối tượng thuộc diện quy hoạch cán bộ và cử 4 đồng chí đi học lớp trung cấp lý luận chính trị tại chức. 100% các Đảng ủy viên và Bí thư chi bộ được tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng do Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện tổ chức.

Công tác phát triển Đảng, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh luôn được quan tâm. Trong 4 năm (2005-2009), Đảng bộ kết nạp được 32 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên lên 173 đồng chí, chiếm 5,1% dân số, với 100% thôn, bản đều có đảng viên. Toàn Đảng bộ có 19 chi bộ trực thuộc. Số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh hàng năm đều tăng, năm 2005 có 84,7% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 15,3% chi bộ khá; đến năm 2009, có 95% chi bộ trong sạch vững mạnh, 5% chi bộ khá. Cuối năm 2010, mỗi thôn đều có 1 chi bộ Đảng độc lập.

Chính sách đối với cán bộ lão thành và người có công với nước được đẩy mạnh triển khai. Từ năm 2005-2010, Đảng ủy đã đề nghị cấp trên công nhận cán bộ hoạt động cách mạng tiền khởi nghĩa cho 3 đối tượng (cả 3 đối tượng

đều mất trước ngày 1-1-1995); tổ chức lễ trao tặng huy hiệu tuổi Đảng cho 40 đảng viên. Hàng năm, cấp ủy còn làm tốt công tác thi đua khen thưởng để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội và xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh.

Đảng bộ hết sức coi trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện chức năng kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng. Đảng ủy tiến hành nhiều đợt kiểm tra các chi bộ trực thuộc trong việc thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên; chỉ đạo Ủy ban kiểm tra Đảng ủy tích cực, chủ động mở các cuộc kiểm tra theo chức năng, thẩm quyền quy định nhằm phát hiện, xử lý kịp thời những vi phạm của đảng viên và tổ chức Đảng. Việc giải quyết đơn thư tố cáo liên quan đến đảng viên cũng được thực hiện một cách nghiêm túc. Trong giai đoạn 2005-2010, 6 đảng viên bị thi hành kỷ luật với các hình thức: khiển trách 1 đồng chí, cảnh cáo 2 đồng chí, cách chức 1 đồng chí, khai trừ 1 đồng chí, xóa tên 1 đồng chí.

Công tác dân vận thường xuyên làm tốt việc tuyên truyền, vận động bà con chấp hành mọi chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là chính sách dân tộc, tôn giáo. Khối dân vận Đảng ủy đã phối hợp với các đoàn thể và chính quyền vận động nhân dân không truyền đạo trái phép, không di cư tự do.

Ngày 7-11-2006, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X ban hành Chỉ thị số 06-CT/TW về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo

đức Hồ Chí Minh”. Mục đích của cuộc vận động là làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nhận thức sâu sắc về những giá trị to lớn của tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tu dưỡng, rèn luyện của đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân, nâng cao đạo đức cách mạng và đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức, lối sống...

Sau khi có Chỉ thị của Bộ Chính trị, các văn bản hướng dẫn của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng ủy xã Thượng Giáo đã thành lập Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện cuộc vận động do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban. Đầu tiên, Đảng bộ tổ chức hội nghị để quán triệt tinh thần Chỉ thị 06-CT/TW và các tài liệu về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn. Sau đó, triển khai học tập đến cán bộ, hội viên các đoàn thể quần chúng như Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh... Cán bộ đảng viên đều viết bản đăng ký tham gia, từng chi bộ, từng ngành cũng có bản đăng ký học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Đảng bộ xã tiến hành đăng ký với Huyện ủy.

Trong quá trình thực hiện cuộc vận động, Ban Tuyên giáo phối hợp với Ban Văn hóa thông tin, truyền thanh xã lập kế hoạch và tổ chức tuyên truyền với các hình thức như truyền thanh, băng rôn, khẩu hiệu... Vì vậy, cuộc vận động ngày càng lan tỏa sâu rộng trong xã hội và được đông đảo các tầng lớp nhân dân hưởng ứng. Hầu

hết các cấp, các ngành đã tập trung xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện cuộc vận động một cách có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình phát triển của địa phương, tạo sự đồng thuận cao trong các tầng lớp nhân dân, đưa cuộc vận động thực sự đi vào cuộc sống.

Mặt trận Tổ quốc xã luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, tích cực vận động các tầng lớp nhân dân đoàn kết, phát huy nội lực, phấn đấu thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; giúp các hội viên thực hiện các dự án, thành lập các tổ vay vốn để phát triển kinh tế hộ, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng về công tác xóa đói giảm nghèo. Hàng năm, Mặt trận còn tổ chức tốt việc lấy phiếu nhận xét của cử tri đối với đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp và lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu.

Đến năm 2010, 100% thôn, bản đều có chi Hội Nông dân, nâng tổng số hội viên lên 527 người. Toàn xã có 15 hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nhiều hội viên vượt khó đi lên thoát nghèo. Hội Nông dân xã đã tổ chức tín chấp cho 165 hộ, vay được 3,6 tỷ đồng để đầu tư phát triển sản xuất và chăn nuôi, góp phần tích cực trong công tác xóa đói giảm nghèo.

Hội Phụ nữ đã làm tốt vai trò của mình, luôn gắn các phong trào với nhiệm vụ chính trị của địa phương; chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức, triển khai có hiệu quả các

chương trình dự án, tín chấp cho vay được 6,4 tỷ đồng cho 296 hộ để phát triển sản xuất và chăn nuôi. Nhiều năm liền, Hội Phụ nữ xã được Tỉnh hội tặng bằng khen.

Hội Cựu chiến binh hoạt động tốt. Hội thường xuyên giáo dục cho hội viên phát huy truyền thống tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ”, chủ động khai thác các nguồn vốn được 886 triệu đồng cho 41 hội viên vay.

Đoàn Thanh niên đã đẩy mạnh phong trào “Tuổi trẻ Việt Nam thi đua học tập, rèn luyện, lao động sáng tạo, xung kích tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Trong những năm 2005-2010, Đoàn đã giới thiệu cho Đảng được 27 đoàn viên ưu tú học cảm tình Đảng và kết nạp vào Đảng 18 đồng chí.

Công đoàn xã, tuy mới được thành lập nhưng luôn bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của cán bộ và người lao động; thường xuyên tuyên truyền, giáo dục cho đoàn viên tích cực học tập, lao động, hưởng ứng các phong trào thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Xây dựng nông thôn mới (2010-2015)

Hòa trong không khí vui mừng, phấn khởi của nhân dân cả nước, tích cực tham gia các hoạt động thi đua hướng đến kỷ niệm 65 năm ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, Quốc khánh 2-9 (1945-2010) và 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ ngày 23 đến ngày 24-6-2010, Đại hội Đảng bộ xã Thượng Giáo nhiệm kỳ 2010-2015 được tiến hành tại hội trường Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể.

Trên cơ sở đánh giá những kết quả đạt được, kiểm điểm những khuyết điểm và hạn chế, Đại hội đã đề ra

phương hướng, mục tiêu, giải pháp chủ yếu cho nhiệm kỳ mới với các chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2015:

Cơ cấu kinh tế: nông lâm nghiệp chiếm 80%, tiểu thủ công nghiệp chiếm 15%, dịch vụ chiếm 5%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 10 triệu/người. Đến năm 2015, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 1.620 tấn, tăng bình quân 4 %/năm, bình quân lương thực đầu người đạt 600 kg/năm; tổng đàn gia súc đạt 2.780 con và đàn gia cầm 16.000 con, giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống dưới 10%. Hàng năm, tỷ lệ huy động trẻ vào mẫu giáo đạt trên 98%, vào lớp 1 đạt 100%; duy trì phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ và phổ cập trung học cơ sở; chú trọng mạng lưới khuyến học, trung tâm học tập cộng đồng, nhằm khích lệ, động viên phong trào toàn dân học tập, góp phần nâng cao trình độ dân trí của xã nhà...

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 8 đồng chí¹. Trong phiên họp đầu tiên, Ban Chấp hành bầu 2 Phó Bí thư. Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ định đồng chí Hoàng Văn Chính tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, giữ chức Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Nguyễn Viết Phát - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Hoàng Thị Thiêm làm Phó Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã².

1. Trong đó để khuyết 1 đồng chí do huyện chỉ định.

2. Năm 2014, đồng chí Hoàng Thị Thiêm được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Nguyễn Viết Phát - Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Ma Thế Tuấn - Phó Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã.

Đại hội nhiệm kỳ 2010-2015 của Đảng bộ xã Thượng Giáo thể hiện quyết tâm của Đảng bộ phát huy truyền thống yêu nước, sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân, tinh thần tự lực tự cường, vượt lên mọi thách thức, khó khăn, phát triển toàn diện, hiệu quả, bền vững các lĩnh vực kinh tế - xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, góp phần xây dựng huyện Ba Bể và tỉnh Bắc Kạn giàu mạnh, văn minh, kiên cường cách mạng.

Tháng 5-2011, Đảng bộ lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIII và bầu Hội đồng nhân dân 3 cấp nhiệm kỳ 2011-2016. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân xã khóa mới bầu đồng chí Ma Thế Tuấn làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Hà Văn Chung làm Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Hoàng Thị Thiêm - Phó Bí thư làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Ma Thế Hùng làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân¹.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Đảng ủy xã Thượng Giáo thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới (giai đoạn 2010-2015). Cuối năm 2011, Đề án xây dựng nông thôn mới của xã Thượng Giáo được phê duyệt và thực hiện trong quý I năm 2012. Địa phương phấn đấu hoàn

1. Đến tháng 2-2012, thực hiện Quyết định 600/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường 600 trí thức trẻ cho các huyện vùng cao, đồng chí Hoàng Thắng Quân được Hội đồng nhân dân xã họp phiên bất thường bầu làm Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

thành 19/19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới trước năm 2020.

Triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã, Chương trình xây dựng nông thôn mới cùng với sự cố gắng, nỗ lực của toàn thể nhân dân, từ năm 2010-2015, xã Thượng Giáo đã thu được nhiều thành tựu trên tất cả các mặt.

Trong nông nghiệp, địa phương đã thực hiện chuyển dịch cơ cấu theo hướng sản xuất hàng hóa bằng cách đưa các loại giống có năng suất, giá trị kinh tế cao vào sản xuất. Toàn bộ 100% diện tích gieo trồng các loại giống lai, giống mới, chỉ đạo cây phải đúng thời vụ và khoa học - kỹ thuật, triển khai các chương trình khuyến nông, khuyến lâm, tăng cường thâm canh tăng vụ; chủ động chuyển đổi các loại cây trồng phù hợp với diện tích đất bị hạn... Bên cạnh đó, Thượng Giáo còn thực hiện mô hình bón phân viên nén nhả chậm tại 2 thôn Nà Ché, Nà Săm, kết quả năng suất cao hơn phân bón khác.

Năm 2014, diện tích gieo cấy lúa của xã đạt 235ha, sản lượng 1187,3 tấn; diện tích gieo trồng cây ngô đạt 177ha, sản lượng đạt 800,3 tấn. Tổng sản lượng lương thực quy thóc đạt 1.704,7 tấn, lương thực bình quân đạt 472 kg/người/năm.

Bên cạnh các cây lương thực chính lúa, ngô, các loại rau màu cũng được khuyến khích gieo trồng. Diện tích rau các loại là 15ha, năng suất đạt 100 tạ/ha, sản lượng 150 tấn. Diện tích sắn là 36ha, diện tích mía là 2ha, diện tích đậu tương là 18ha, diện tích lạc là 2,9ha.

Chăn nuôi phát triển chậm, không đạt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra do chưa tận dụng được hết tiềm năng, lợi thế của địa phương. Đến năm 2014, đàn trâu của xã có 779 con, đàn bò có 193 con, đàn lợn 2.232 con, đàn gia cầm 12.211 con, đàn dê 121 con. Diện tích nuôi thả cá đạt 4,5ha, năng suất 17 tạ/ha, sản lượng đạt 7,65 tấn.

Công tác thú y được chú trọng. Xã đã tiến hành phun thuốc tiêu độc, khử trùng được 5 đợt cho 15/15 thôn, tiêm phòng chó dại cho 152 con, tiêm vắc-xin lở mồm long móng và tụ huyết trùng cho đàn gia súc 2 đợt được 439 con trâu, bò.

Lâm nghiệp có bước phát triển mới theo Chương trình 147. Diện tích trồng rừng giữ ổn định, đạt 154,14ha. Trong đó, rừng trồng tập trung: 77,95ha, rừng trồng phân tán: 73,19ha, rừng phòng hộ: 3,4ha. Tổng diện tích đăng ký trồng rừng năm 2014 đạt 50ha.

Ngành tiểu thủ công nghiệp chủ yếu là khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng phục vụ các công trình trên địa bàn. Ngoài 2 cơ sở khai thác đá đã có, địa phương còn cấp phép cho 1 hợp tác xã sơ chế dong riêng (năm 2012) và hợp tác xã Sông Năng (năm 2014) đi vào hoạt động.

Xã cũng tranh thủ các chương trình, dự án của Nhà nước để hỗ trợ địa phương trong phát triển kinh tế. Năm 2009, Thượng Giáo bắt đầu thực hiện Dự án 3PDA và đến năm 2014 đã giải ngân trên 4 tỷ đồng. Trong đó, 2,2 tỷ đồng dùng cho xây dựng cơ sở hạ tầng, tiến hành bê tông hóa 1.220m ở 3 tuyến đường thôn Nà Hán, Nà Mặn, Mỏ Đá; 0,96 tỷ đồng cho nông dân vay vốn để phát triển

sản xuất chăn nuôi nông - lâm kết hợp; 0,84 tỷ đồng mở các lớp tập huấn chuyển giao khoa học - kỹ thuật cho nhân dân trong xã. Từ năm 2008, Dự án 30a cũng được triển khai ở địa phương. Huyện đã tăng cường đội ngũ trí thức trẻ về xã do đồng chí Nguyễn Thị Hà làm Đội trưởng. Đến năm 2014, số vốn giải ngân là 2,364 tỷ đồng, tập trung chủ yếu về hỗ trợ nông, lâm nghiệp, đẩy mạnh việc xuất khẩu lao động. Năm 2013, địa phương tiếp tục được phân bổ 738 triệu đồng từ Chương trình 135 để nâng cấp 0,43km tuyến đường Phja Khao - Pù Coòng. Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về nông thôn mới, trong 2 năm 2013 và 2014, xã đã được phân bổ 1,1 tỷ đồng từ ngân sách Nhà nước cùng 900 triệu đồng do dân đóng góp để bê tông hóa 3 tuyến đường Nà Hán, Nà Mạn, Mỏ Đá với chiều dài 1.220m, xây dựng 827m đường tại thôn Nà Khuổi.

Từ năm 2010-2015, tuy tình hình thời tiết có những diễn biến bất thường và đe dọa trực tiếp đến cuộc sống người dân. Chính vì vậy, công tác thủy lợi và phòng chống lụt bão được quan tâm đặc biệt. Xã đã lập dự toán kinh phí cấp bù, miễn thủy lợi phí cho các danh mục công trình; cấp phát rọ thép làm đập, kè chống xói lở được 3 thôn. Ngoài ra, Ban Chỉ đạo phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn đã xây dựng phương án làm việc cho từng năm, phân công trực ban 24/24 giờ (cả những ngày nghỉ) để cảnh báo và hạn chế kịp thời những tác hại do thiên tai gây ra.

Công tác thu ngân sách có nhiều tiến bộ. Xã phối hợp với đội thuế rà soát các khoản thu trên địa bàn. Riêng năm 2014, địa phương thu được 424 triệu đồng, tăng 243 triệu so với kế hoạch đề ra.

Trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh, xã thường xuyên thực hiện tốt Chỉ thị liên ngành giữa lực lượng dân quân và công an. Kết quả tổ chức huấn luyện dân quân đạt yêu cầu, có 8/77 đồng chí đạt loại giỏi. Việc rà soát, đối chiếu lực lượng dự bị động viên, thanh niên độ tuổi nhập ngũ tuổi từ 18-25 được thực hiện thường xuyên. Công tác tuyển quân nhập ngũ luôn đạt 100% kế hoạch trên giao.

Công tác hậu phương quân đội được Đảng ủy quan tâm. Chính quyền triển khai rà soát, hoàn tất hồ sơ cho 45 đối tượng theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 9-11-2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với người tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Cam-pu-chia, giúp bạn Lào sau ngày 30-4-1975.

Tình hình an ninh chính trị luôn được đảm bảo. Trên địa bàn xã có 2 nhóm đạo Tin lành ở xóm Lũng Vài (42 tín đồ) và đạo Thiên Chúa giáo ở thôn Phiêng Chì sinh hoạt bình thường. Nhìn chung, đồng bào bên đạo và bên lương sống hòa đồng, thương yêu và đùm bọc nhau. Hàng năm, xã đều tổ chức xét nghiệm ma túy và khi phát hiện các trường hợp dương tính đã lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc, tiếp nhận một số hồ sơ đối tượng được hưởng án

treo cải tạo không giam giữ. Ban Công an lập hồ sơ 2 phụ nữ đi Trung Quốc trở về địa phương; khen thưởng cho 2 cá nhân có thành tích trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Tính đến năm 2014, dân số trong toàn xã có 861 hộ, 3.631 nhân khẩu. Công tác quản lý hành chính được thực hiện sát sao; thường xuyên bổ sung nhân hộ khẩu chuyển đi, chuyển đến theo quy định. Xã làm tốt việc hòa giải, tiếp nhận và xử lý các loại đơn thư kịp thời, đúng luật, tiến hành công chứng 3.289 việc; đăng ký khai sinh cho 123 người, khai tử 17 trường hợp, kết hôn 23 cặp. Ngoài ra, địa phương còn tổ chức tuyên truyền pháp luật tại các thôn 16 buổi, có 750 lượt người tham dự; tiếp nhận 2 đơn đề nghị, hòa giải thành công 1 vụ, 1 vụ chuyển lên cấp trên giải quyết (năm 2014).

Công tác quản lý đất đai được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo và đạt nhiều kết quả tích cực. Năm 2014, Ban Địa chính xã đã chuyển quyền sử dụng đất cho 62 hộ, 67 hồ sơ với diện tích 95.021m²; cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 245 hộ, chuyển đổi mục đích sử dụng đất 9 hồ sơ với diện tích 450m². Chính quyền xã cũng kiểm tra khai thác cát, sỏi 24 điểm và cho ký cam kết không khai thác, lập biên bản 2 hộ sử dụng đất sai mục đích, 1 hộ đồ đất không xin phép...

Công tác chính sách xã hội được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể thực hiện tốt. Năm 2014, Bảo hiểm xã hội Việt Nam tặng quà cho 138 hộ nghèo, mỗi suất quà

trị giá 350 nghìn đồng; cấp phát gạo cho 20 hộ nghèo đặc biệt khó khăn trong dịp Tết. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân xã tặng quà trị giá 4,7 triệu đồng cho 47 đối tượng, tặng 15 suất quà trị giá 6 triệu đồng cho người có uy tín vùng dân tộc thiểu số. Xã còn triển khai Quyết định số 22-QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ nhà ở cho người có công với nước.

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo có nhiều tiến bộ. Các trường tiểu học và trung học cơ sở luôn duy trì sĩ số học sinh đạt 99,2%, tổ chức khai giảng năm học mới đúng thời gian quy định. Chất lượng dạy và học từng bước được nâng lên, tỷ lệ lên lớp hàng năm đạt 98%, số học sinh khá, giỏi ngày càng nhiều. Đội ngũ giáo viên từng bước được bồi dưỡng, đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ. Cơ sở vật chất của các trường học trên địa bàn đều được xây dựng kiên cố, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học.

Trạm y tế duy trì công tác giám sát dịch chặt chẽ nên trên địa bàn xã không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tỷ lệ trẻ trong diện được tiêm chủng đầy đủ đạt 83%. Trạm y tế đã triển khai đúng tiến độ các chương trình y tế Quốc gia, tháng hành động vệ sinh an toàn thực phẩm, ngày vi chất dinh dưỡng đạt kết quả tốt, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn 10,7%. Từ năm 2010-2014, trạm đã tổ chức khám chữa bệnh cho 16.265 lượt người, trong đó điều trị ngoại trú 10.344 trường hợp, chuyển tuyến trên 5.921 trường hợp.







Lễ trao tặng Huy hiệu 50, 40, 30 năm tuổi Đảng



Hội đồng nhân dân xã Thượng Giáo tổ chức kỳ họp thứ 7 khóa XVIII nhiệm kỳ 2011-2016



Ban Chấp hành Đảng bộ xã Thượng Giáo nhiệm kỳ 2010-2015



Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Thượng Giáo nhiệm kỳ 2015-2020

Công tác dân số được thực hiện thường xuyên. Bộ phận chuyên trách duy trì chế độ giao ban, làm tốt việc tuyên truyền, vận động thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Năm 2014, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm còn 0,95%.

Trong giai đoạn 2010-2015, tình hình chính trị thế giới và khu vực tiếp tục có những biến động hết sức phức tạp. Lợi dụng các vấn đề về biển Đông, tôn giáo, với chiêu bài dân chủ, nhân quyền, các thế lực thù địch đã ra sức xuyên tạc, tìm cách chống phá chính sách của Đảng và Nhà nước ta. Song dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng tiếp tục được thực hiện với nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng. Đảng bộ đã tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ, kịp thời các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương như Nghị quyết Trung ương 4, Nghị quyết Trung ương 5, Nghị quyết Trung ương 6, Nghị quyết Trung ương 7, Nghị quyết Trung ương 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI. Các cấp ủy đã gắn việc học tập với xây dựng chương trình hành động thiết thực để thực hiện. Bên cạnh đó, Đảng ủy tiếp tục đẩy mạnh thực hiện việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, thành lập bộ phận giúp việc để tăng cường chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể nhân dân noi theo gương của Bác. Qua đó, góp phần nâng cao nhận thức cho đông đảo cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân, hướng họ vào việc thực hiện những việc làm thiết thực hơn.

Nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của tổ chức cơ sở Đảng, Đảng ủy đã chỉ đạo nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của chi bộ, đảm bảo mỗi chi bộ là một hạt nhân lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Chất lượng sinh hoạt của các chi bộ được nâng cao, hầu hết các đảng viên đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Năm 2013, qua phân loại, 13/20 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 7 chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; 25 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 142 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 16 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ. Đến năm 2015, tổ chức Đảng ở Thượng Giáo phát triển lên tới 20 chi bộ (15 chi bộ thôn, bản, 1 chi bộ cơ quan xã và 4 chi bộ nhà trường) với 208 đảng viên.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về “Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay”, công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng được Đảng bộ lãnh đạo thực hiện ngày càng nghiêm túc. Trong nhiệm kỳ, thông qua các kết luận kiểm tra, Đảng ủy nắm chắc hơn tình hình chi bộ, đảng viên để kịp thời chấn chỉnh và khắc phục những tồn tại, thiếu sót. Qua đó, có tác dụng phòng ngừa những biểu hiện vi phạm của tổ chức Đảng và đảng viên, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Nhằm nâng cao hơn nữa công tác tổng kết kinh nghiệm lãnh đạo, chỉ đạo qua các thời kỳ, đồng thời giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ, hướng tới các

ngày kỷ niệm lớn của đất nước trong năm 2015, Đảng ủy xã đã ban hành Nghị quyết số 10-NQ/ĐU ngày 31-5-2013 về việc sưu tầm, biên soạn và xuất bản Cuốn sách “Lịch sử Đảng bộ xã Thượng Giáo 1930-2015”.

Trong công tác dân vận, những tâm tư, nguyện vọng của nhân dân được tiếp thu, phản ánh kịp thời với Ban Thường vụ Đảng ủy để giải quyết kịp thời. Các tổ dân vận dân cư được thành lập, phối hợp chặt chẽ và hiệu quả với các chi đoàn, chi hội, Ban công tác Mặt trận các thôn, bản xử lý ôn hòa nhiều sự việc va chạm giữa các hộ gia đình, giữ vững tình đoàn kết giữa các dân tộc.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã được đổi mới toàn diện. Hội đồng nhân dân xã thực hiện tốt chức năng giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân. Ủy ban nhân dân xã đã làm tốt công tác cải cách hành chính theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, đảm bảo vai trò chỉ đạo nhân dân hoàn thành các kế hoạch sản xuất và đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc thực hiện các bước quy trình hiệp thương, chỉ đạo các đơn vị lựa chọn, giới thiệu các ứng cử viên để cử tri lựa chọn bầu làm đại biểu Hội đồng nhân dân theo đúng quy định. Đồng thời, bám sát vào nhiệm vụ chính trị, phát động thi đua lập thành tích chào mừng ngày bầu cử và tổ chức học tập Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Mặt trận còn củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, chăm lo giáo

dục truyền thống, phổ biến chính sách pháp luật; phối hợp với các đoàn thể triển khai thực hiện lồng ghép các nội dung, chỉ tiêu phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” với phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

Hội Nông dân có 15 chi hội với 717 hội viên đã kiện toàn tổ chức, thành lập được 2 tổ hội Nà Vài, Lũng Vài, kết nạp thêm 190 hội viên mới. Ban Chấp hành Hội đã kết hợp với các ban ngành mở các lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật, tạo điều kiện hỗ trợ cho nông dân phân bón, giống, vốn phục vụ sản xuất. Đến năm 2014, Hội đã tín chấp vay vốn cho 191 hộ với số tiền gần 4,5 tỷ đồng.

Hội Cựu chiến binh có 10 chi hội, 130 hội viên với 7 thương binh, 2 bệnh binh. Từ năm 2010-2015, Hội đã mở 4 lớp tập huấn phòng chống ma túy, 5 lớp chuyển giao khoa học - kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi với 280 lượt hội viên tham gia. Hội còn phối hợp với công an xã tổ chức 3 buổi tuyên truyền phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm, luật an toàn giao thông, bảo vệ an ninh Tổ quốc và các tệ nạn xã hội khác với 35 lượt người tham dự.

Đoàn Thanh niên ở Thượng Giáo có 16 chi đoàn với 115 đoàn viên. Đoàn xã triển khai tổ chức đăng ký chương trình rèn luyện đoàn viên, 16/16 chi đoàn đăng ký trong sạch vững mạnh, 100% đoàn viên đăng ký rèn luyện từ loại khá trở lên. Bên cạnh đó, Đoàn còn xây dựng

kế hoạch, tham gia chiến dịch tình nguyện hè 2013, tuyên truyền vận động đoàn viên thanh niên tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự và lên đường nhập ngũ.

Hội Phụ nữ xã có 15 chi hội với 702 hội viên. Hội đã triển khai phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Hội luôn chăm lo củng cố tổ chức, phát triển hội viên mới, đã tiến hành tín chấp vay vốn được 5,332 tỷ đồng từ ngân hàng cho 193 hộ để phát triển kinh tế gia đình.

Hội Người cao tuổi có 15 chi hội, 231 hội viên từ 60 tuổi trở lên. Hội tiếp tục củng cố tổ chức, phát triển hội viên mới, động viên các cụ sống vui, sống khỏe, sống có ích, làm gương cho con cháu noi theo. Năm 2013, Hội phối hợp với trạm y tế tổ chức khám bệnh định kỳ cho 120 cụ, tư vấn sức khỏe cho 119 cụ.

Mặc dù thời gian thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Thượng Giáo, nhiệm kỳ 2010-2015 vừa mới kết thúc, song dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội trên địa bàn xã có những bước phát triển vượt bậc. Đảng bộ xã đã biết kế thừa và vận dụng một cách sáng tạo kinh nghiệm của các thế hệ đi trước, tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự quan tâm đầu tư của cấp trên, khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức, đoàn kết xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng

nông thôn mới hợp lý và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Chặng đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn dài, nhưng với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, thông minh, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân xã Thượng Giáo chắc chắn sẽ vượt qua mọi khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, công bằng, dân chủ và văn minh.

KẾT LUẬN

Là một xã miền núi, vùng cao với nhiều dân tộc sinh sống, nền kinh tế chủ yếu là tự cung tự cấp, năng suất lao động chưa cao, trình độ nhận thức của nhân dân còn nhiều hạn chế... nhưng với lòng yêu nước nồng nàn, chí căm thù giặc sâu sắc, cần cù trong lao động sản xuất, anh dũng trong đấu tranh dựng nước và giữ nước, nên khi tiếp nhận được sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc Thượng Giáo đã vùng lên mạnh mẽ, đánh đổ ách thống trị của bọn đế quốc thực dân, phong kiến, góp phần quan trọng vào sự thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Chi bộ Đảng Thượng Giáo được thành lập năm 1947 với 4 đảng viên đầu tiên, dẫn dắt quân và dân Thượng Giáo nêu cao tinh thần đoàn kết, chung sức, chung lòng, thực hiện đường lối kháng chiến do Đảng đề ra: “Toàn dân, toàn diện, vừa kháng chiến, vừa kiến quốc”. Vượt qua mọi khó khăn và thử thách, nhân dân các dân tộc Thượng Giáo đã hăng hái thi đua lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, đóng góp cho tiền tuyến hàng trăm tấn

lương thực, thực phẩm, huy động hàng nghìn ngày công lao động tham gia phục vụ chiến đấu; tạo điều kiện, giúp đỡ cho các cơ quan, đơn vị, đồng bào đến tản cư, công tác trên địa bàn xã. Thượng Giáo đã góp phần xứng đáng cùng với quân và dân cả nước đánh thắng thực dân Pháp xâm lược, giải phóng hoàn toàn miền Bắc.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chi bộ và nhân dân Thượng Giáo cùng với cả nước bước vào thời kỳ hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng chủ nghĩa xã hội; góp phần cùng nhân dân miền Nam hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cùng với nhân dân miền Bắc đánh thắng hai cuộc chiến tranh phá hoại. Chi bộ và nhân dân các dân tộc Thượng Giáo đã thực hiện tốt khẩu hiệu: “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Hàng trăm người con của Thượng Giáo đã lên đường nhập ngũ, nhiều người đã anh dũng hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, góp phần giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

Đất nước thống nhất (năm 1975), nhân dân Thượng Giáo cùng cả nước nô nức bước vào sự nghiệp xây dựng quê hương. Mặc dù còn vô vàn khó khăn, thử thách song Chi bộ - Đảng bộ (từ năm 1978) và nhân dân trong xã đã nhanh chóng giữ vững ổn định chính trị, bám sát sự chỉ đạo của cấp trên, chủ động vận dụng các Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên vào tình hình thực tế của địa phương, từng bước thực hiện thành công Chỉ thị 100-CT/TW (năm

1981), tạo ra những cải tiến bước đầu trong cơ chế quản lý kinh tế.

Năm 1986, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra đường lối đổi mới đất nước, trên cơ sở đó, Đảng bộ Thượng Giáo đã quán triệt, vận dụng sáng tạo những Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy vào tình hình thực tế của xã trên các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội...

Sau gần 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới, từ một vùng quê thuần nông, Thượng Giáo đã có nhiều đổi thay, nhất là trong giai đoạn thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Hệ thống đường giao thông, cơ sở hạ tầng, công trình thủy lợi được nâng cấp, xây mới đảm bảo phục vụ tốt cho nhu cầu sản xuất, đi lại và sinh hoạt văn hóa, tinh thần của nhân dân. Y tế, giáo dục được quan tâm và phát triển. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững và ổn định. Hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh, đảm bảo vai trò quản lý và chỉ đạo mọi hoạt động trên địa bàn. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng đạt được nhiều kết quả.

Những thành tựu mà nhân dân các dân tộc xã đạt được trong suốt thời gian qua là sự kết hợp của nhiều yếu tố. Trước hết là do có đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Nhà nước; sự chỉ đạo và giúp đỡ về mọi mặt của Tỉnh ủy Bắc Kạn, Huyện ủy Ba Bể, đường lối đó đã được cụ thể hóa và quán triệt tới địa phương, được nhân dân nhiệt

tình huống ứng, trở thành động lực cho Thượng Giáo phát triển. Đó còn là biểu hiện của sự đồng lòng, nhất trí cao trong Đảng bộ và nhân dân xã nhà. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, nhân dân Thượng Giáo đã phát huy cao độ tinh thần yêu nước, đấu tranh chống xâm lược, đói nghèo và lạc hậu. Sức mạnh ấy còn được tiếp thêm bởi những giá trị truyền thống tốt đẹp, được hun đúc qua hàng nghìn năm lịch sử. Những điều đó góp phần tăng thêm sức mạnh đề địa phương phấn đấu đạt nhiều thành tích hơn nữa trong công cuộc đổi mới.

Nhìn lại chặng đường hơn nửa thế kỷ xây dựng và phát triển, với những kết quả đạt được trên các lĩnh vực kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng cùng một vài thiếu sót còn tồn tại, Đảng bộ đã rút ra được những bài học kinh nghiệm quý báu.

Một là, nắm vững quan điểm, vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, gắn triển khai Nghị quyết với chương trình hành động cụ thể nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phong trào cách mạng của địa phương, Đảng bộ xã Thượng Giáo đặc biệt coi trọng kinh nghiệm này. Bởi vận dụng đường lối, chủ trương của Đảng một cách sáng tạo, phù hợp với từng điều kiện cụ thể sẽ giúp cho việc chủ động đề ra những Nghị quyết, cơ chế, chính sách phù hợp nhằm phát huy

tốt tiềm năng, thế mạnh của địa phương vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Trong những năm kháng chiến chống giặc ngoại xâm và xây dựng chủ nghĩa xã hội, Đảng bộ đã lãnh đạo nhân dân thực hiện tốt các phong trào thi đua yêu nước, vận dụng khoán sản phẩm một cách sáng tạo trong nông nghiệp, làm thủy lợi, cải tạo giống... Bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng bộ luôn nhanh nhạy và chủ động nắm bắt những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước để vận dụng và chỉ đạo các phong trào ở địa phương. Từ trong phong trào đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu của tập thể và cá nhân làm ăn có hiệu quả, tạo ra những mô hình mới, làm gương cho nhân dân trong xã học tập, góp phần đưa Nghị quyết của Đảng vào thực tiễn cuộc sống.

Hai là, xây dựng Đảng bộ ngang tầm với yêu cầu và nhiệm vụ của cách mạng trong giai đoạn mới, thật sự là hạt nhân lãnh đạo và tổ chức thực hiện thắng lợi mọi phong trào cách mạng ở địa phương.

Đây là bài học kinh nghiệm được thực tiễn khẳng định trong gần 70 năm hoạt động và trưởng thành của Đảng bộ xã Thượng Giáo với trọng trách là tổ chức lãnh đạo và thực hiện thắng lợi mọi phong trào cách mạng ở địa phương. Dù phải trải qua những khó khăn thử thách, đầy hy sinh, gian khổ trong chiến đấu bảo vệ Tổ quốc cũng như trong lao động sản xuất, xây dựng quê hương, Đảng bộ luôn thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành và tin tưởng vào đường lối của Đảng,

chăm lo xây dựng tổ chức vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức đủ sức lãnh đạo nhân dân đứng lên làm cách mạng vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đó còn là những năm tháng Đảng bộ lãnh đạo nhân dân trong xã bền bỉ đấu tranh, kiên cường vượt qua khó khăn, chống lại đói nghèo, lạc hậu, đưa quê hương thực sự vươn lên trở thành một xã vùng cao có nền kinh tế - xã hội phát triển, đã và đang vững bước tiến lên trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Trong mỗi chặng đường đó, Đảng bộ luôn khẳng định vai trò tiên phong, từ Chi bộ Đảng đầu tiên được thành lập, đến nay Đảng bộ xã Thượng Giáo đã trưởng thành lớn mạnh, tiếp tục lãnh đạo nhân dân trong xã tiến lên giành những thành tựu mới đầy mạnh sự công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Ba là, tăng cường hiệu lực quản lý của chính quyền, vai trò của Mặt trận và các đoàn thể quần chúng, đồng thời phải phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quản lý xã hội.

Đảng lãnh đạo là nhân tố xuyên suốt, tạo nên sự phối hợp hành động thống nhất giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Mỗi quan hệ Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng được phân định rõ, phát huy được tính chủ động, tích cực của mỗi tổ chức, Đảng bộ luôn phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tạo điều kiện để nhân dân thể hiện quyền làm chủ thông qua Nhà nước, đoàn thể và trực tiếp với phương châm "Dân biết, dân

bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Hoạt động của chính quyền phản ánh kết quả lãnh đạo của tổ chức Đảng. Chính vì vậy, cần phải phát huy vai trò quản lý của chính quyền gắn với công cuộc cải cách nền hành chính Quốc gia, đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao hiệu lực quản lý theo quy định của Hiến pháp và pháp luật dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đảng bộ lãnh đạo bằng Nghị quyết, chủ trương, chính sách và chính quyền thực hiện.

Bốn là, phát huy mạnh mẽ truyền thống yêu nước, sức mạnh đoàn kết toàn dân trong xây dựng và phát triển các phong trào cách mạng.

Đảng bộ xã Thượng Giáo trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng với chủ trương đúng đắn đã luôn khơi dậy lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết vốn có của nhân dân các dân tộc, tập hợp rộng rãi lực lượng quần chúng, đoàn kết chặt chẽ xung quanh Đảng bộ trong sự nghiệp cách mạng. Nhờ có sức mạnh to lớn của lòng yêu nước, của tinh thần đoàn kết mà Đảng bộ và nhân dân Thượng Giáo đã vượt qua được bao khó khăn, thử thách giành được những thành tựu to lớn.

Phát huy truyền thống yêu nước, trong những năm kháng chiến, hàng trăm thanh niên địa phương đã hăng hái lên đường tòng quân giết giặc cứu nước; hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm được đóng góp chuyển vào chiến trường. Trong lao động sản xuất xây dựng quê hương, tinh thần yêu nước và đoàn kết của người dân Thượng Giáo đã trở thành nguồn lực vô tận, có sức mạnh to lớn đưa phong

trào tiến lên. Cũng chính từ sức mạnh của lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần đoàn kết sâu sắc đã tạo cho Đảng bộ, quân và dân xã một ý chí không ngừng vươn lên, xây dựng cơ sở hạ tầng như điện, đường, trường, trạm, nước sạch, môi trường, kiên cố hóa kênh mương, hệ thống thủy lợi và nhiều công trình khác thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Từ sức mạnh của lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết đã xây đắp mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và dân, Đảng vì dân, dân tin Đảng, đoàn kết một lòng phấn đấu vươn lên giành những thắng lợi rất đáng tự hào.

PHỤ LỤC

PHOTO

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ -
ĐẢNG BỘ XÃ QUẢ CÁCH CÁC THỜI KỲ**



Ma Thế Trọng
(10/1947)



Triệu Văn Đệ
(1948-1949; 1952-1953)
(1961-1963; 1967-1968)



Ma Nguyễn Thủy
(1949-1951; 1964-1966)



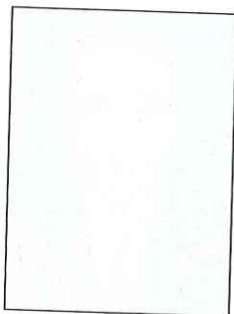
Triệu Văn Hoa
(1954-1961)



Hoàng Kim Khoanh
(1966-1967; 1973-1974)



Trần Văn Bật
(1969-1971; 1978-1985)

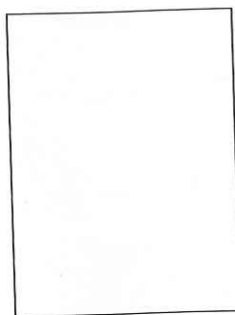


Triệu Cao Vân
(1972-1973)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ - ĐẢNG BỘ XÃ QUẢ QUANG CÁC THỜI KỲ



Triệu Văn Lượng
(1974-1975)



Lâm Văn Chí
(1975-1978)



Ma Triệu Ty
(1985-1986)



Vi Văn Lập
(1986-1988)



Phùng Quốc Doanh
(1988-2000)



Nguyễn Kim Quế
(2000-2010)

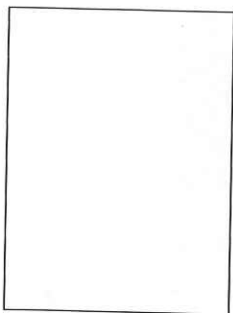


Hoàng Văn Chính
(2010-2013)



Hoàng Thị Thiêm
(2014 đến nay)

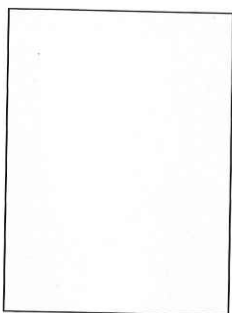
**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHCKC -
UBHC - UBND XÃ QUA CÁC THỜI KỲ**



Ma Thế Quận
(1945; 1947)



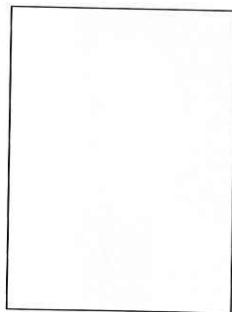
Hoàng Kim Khoanh
(7/1945; 1961-1966)



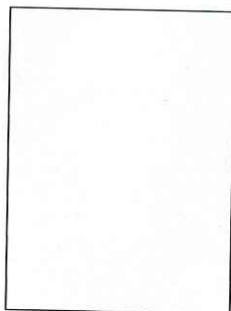
Hoàng Cao Phú
(1945-1946; 1948-1949)



Trần Văn Ma
(1946)



Tạ Văn Sung
(1946)



Lê Văn Quân
(1947)



Dương Văn Tường
(1949-1952)

**CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHCKC -
UBHC - UBND XÃ QUÁ CÁC THỜI KỲ**



Hứa Văn Vinh
(1952-1954)



Triệu Văn Hoa
(1954-1959)



Triệu Văn Đệ
(1959-1961)



Trần Văn Bật
(1966-1968)



Triệu Văn Lượng
(1968-1970)
(1975-1977)

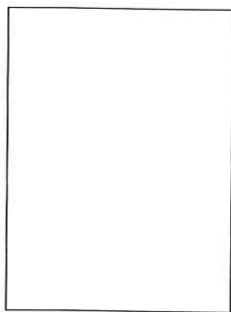


Ngô Viết Minh
(1970-1971)



Ma Triệu Ty
(1971-1973)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHCKC - UBHC - UBND XÃ QUA CÁC THỜI KỲ



Lâm Văn Chí
(1973-1975)



Bế Đình Tam
(1977-1986)



Ma Văn Sai
(1986-1991)



Lăng Văn Mưu
(1991-1994)



Nguyễn Kim Quế
(1995-2000)



Ma Thế Hùng
(2000-2011)



Hoàng Thị Thiêm
(2011-2015)



Ma Thế Tuấn
(11/2015 đến nay)



NHỮNG SỰ KIỆN ĐÁNG NHỚ CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN XÃ THƯỢNG GIÁO

Năm 1947, Chi bộ xã Thượng Giáo được thành lập.

Năm 1978, Đảng bộ xã Thượng Giáo được thành lập.

Năm 1998, theo Quyết định 364/1998/QĐ của Chính phủ về điều chỉnh địa giới hành chính, 5 thôn (Phổ Cũ, Bạch Bàn, Phai Sloáng, Nà Tồ, Pác Co) gồm 311 hộ, 1.200 khẩu được tách sang thị trấn Chợ Rã quản lý.

Năm 2000, Đảng bộ và nhân dân xã Thượng Giáo được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA

STT	Họ và tên	Ghi chú
1	Ma Thế Trọng	
2	Hoàng Thắng Quốc	
3	Ma Thế Trân	
4	Hoàng Khánh Thượng	
5	Nguyễn Văn Hình	
6	Nguyễn Văn Chú (Chu)	
7	Trần Sỹ Khởi	
8	Triệu Văn Hiến	
9	Lưu Văn Vân	
10	Hoàng Văn Cử	
11	Triệu Văn Hoa	
12	Triệu Cao Vân	

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Thế Trọng	10/1947	Bí thư Chi bộ
2	Triệu Văn Đệ	1948-1949 1952-1953 1961-1963 1967-1968	-
3	Ma Nguyễn Thủy	1949-1951 1964-1966	-
4	Triệu Văn Hoa	1954-1961	-
5	Hoàng Kim Khoanh	1966-1967 1973-1974	-
6	Trần Văn Bật	1969-1971 1978-1985	Bí thư Chi bộ Bí thư Đảng ủy
7	Triệu Cao Vân	1972-1973	Bí thư Chi bộ
8	Triệu Văn Lượng	1974-1975	Quyền Bí thư Chi bộ
9	Lâm Văn Chí	1975-1978	Bí thư Chi bộ
10	Ma Triệu Ty	1985-1986	Bí thư Đảng ủy
11	Vi Văn Lập	1986-1988	Bí thư Đảng ủy
12	Phùng Quốc Doanh	1988-2000	-
13	Nguyễn Kim Quế	2000-2010	-
14	Hoàng Văn Chính	2010-2013	-
15	Hoàng Thị Thiêm	2014 đến nay	-

DANH SÁCH CHỦ TỊCH XÃ QUÁ CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Thế Quận	1945 1947	UBLT UBHCKC
2	Hoàng Kim Khoanh	7/1945	UBLT
3	Hoàng Cao Phú	1945-1946 1948-1949	UBLT UBHCKC
4	Trần Văn Ma	1946	UBHC
5	Tạ Văn Sung	1946	UBHC
6	Lã Văn Quân	1947	UBHCKC
7	Dương Văn Tường	1949-1952	UBHCKC
8	Hứa Văn Vinh	1952-1954	UBHCKC
9	Triệu Văn Hoa	1954-1959	UBHC
10	Triệu Văn Đệ	1959-1961	UBHC
11	Hoàng Kim Khoanh	1961-1966	UBHC
12	Trần Văn Bật	1966-1968	UBHC
13	Triệu Văn Lượng	1968-1970 1975-1977	UBHC UBND
14	Ngô Viết Minh	1970-1971	UBHC

15	Ma Triệu Ty	1971-1973	UBHC
16	Lâm Văn Chí	1973-1975	UBHC
17	Bế Đình Tam	1977-1986	UBND
18	Ma Văn Sai	1986-1991	UBND
19	Lăng Văn Mưu	1991-1994	UBND
20	Nguyễn Kim Quế	1995-2000	UBND
21	Ma Thế Hùng	2000-2011	UBND
22	Hoàng Thị Thiêm	2011-2015	UBND
23	Ma Thế Tuấn	11/2015 đến nay	UBND

**DANH SÁCH THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY,
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
1	Ma Đình Chi	1978-1979	TTĐU
2	Hoàng Khánh Thượng	1979-1981	-
3	Hoàng Thăng Quốc	1981-1984	-
4	Đoàn Quốc Nhật	1984-1986	-
5	Phùng Quốc Doanh	1986-1988	-
6	Nguyễn Kim Quế	1988-1994	-
7	Hoàng Văn Khâm	1995-1997	-
8	Ma Vĩnh Tuyên	1997-1998	-
9	Bàn Thị Quan	1999-2000	-
10	Đồng Minh Thạch	2000-2005	-
11	Nguyễn Viết Phát	2005-2015	Phó Bí thư TT
12	Lường Văn Hiệp	6/2015 đến nay	-

DANH SÁCH TRƯỞNG CÔNG AN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Quê quán
1	Ngô Viết Minh		Phố Cũ
2	Ma Triệu Ty	1966 -1971	Phố Cũ
3	Lâm Văn Chí	1971-1974	Nà Tạ
4	Bế Đình Tam	1975-1977	Phố Cũ
5	Hoàng Văn Tiêu	1977-1979	Bạch Bùn
6	Đoàn Quốc Nhật	1979-1994	Thái Bình
7	Hứa Văn Phùng	1994-1998	Khuổi Slun
8	Nông Văn Tiến	1998-1999	Bản Pục
9	Mạc Văn Mạnh	1998-2004	Phiêng Chi
10	Đồng Minh Sơn	1999-2000	Bạch Bùn
11	Hoàng Văn Đình	8/2000-11/2000	Nà Khuổi
12	Hà Văn Chung	11/2000-2005	Khuổi Slun
13	Trần Văn Ngự	2005 đến nay	Tín Đồn

**DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG,
TRƯỞNG BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Quê quán
1	Mùng Văn Thái	Chống Pháp	Nà Khuổi
2	Hoàng Văn Kham	Chống Pháp	Nà Tạ
3	Mã Văn Cừu	Chống Pháp	Chu Hương
4	Hà Đức Chương	Chống Pháp	Nà Ché
5	Lường Văn Kính	Chống Mỹ	Bản Pục
6	Nông Văn Tung	Chống Mỹ	Nà Khuổi
7	Hoàng Văn Tiêu	1980-1985	Bạch Bùn
8	Ma Thế Tụ	1985-1992	Bản Pục
9	Mã Văn Khang	1979-1984	Phiêng Chi
10	Hoàng Văn Ngần	1984-1987	Bạch Bùn
11	Ma Văn Đồng	1987-1989	Nà Khuổi
12	Triệu Văn Nhúc	1989-1993	Nà Săm
13	Hoàng Văn Khâm	1993-1995	Nà Khuổi
14	Hoàng Văn Thế	1995-2000	Nà Khuổi
15	Nông Văn Thế	2000	Phố Cũ
16	Cà Xuân Kỳ	2000-2002	Bản Pục
17	Ma Văn Biên	2002 đến nay	Nà Hán

DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Quê quán
1	Trần Sĩ Khởi	1979-1984	Khuổi Slun
2	Hoàng Kim Tùng	1985-1987	Nà Khuổi
3	Triệu Văn Lập	1987-1990	Bạch Bàn
4	Nguyễn Kim Quế	1991-1993	Phiêng Chỉ
5	Triệu Văn Nhúc	1993-1998	Nà Săm
6	Hoàng Kim Xảo	1998-2000	Nà Khuổi
7	Hoàng Văn Chăng	2000-2004	Nà Khuổi
8	Hoàng Văn Khâm	2004-2006	Nà Khuổi
9	Hoàng Văn Việt	2006-2008	Nà Ché
10	Hoàng Văn Giáo	2008 đến nay	Cao Bằng

**DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI PHỤ NỮ XÃ
QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Quê quán
1	Nông Thị Sông	1951-1975	Tiểu khu 8
2	Vy Thị Nự	1975-1987	Tiểu khu 8
3	Lăng Thị Vy	1987-1990	Tiểu khu 11
4	Hoàng Thị Na	1990-1994	Bản Pục
5	Hoàng Thị Vẹ	1994-2000	Tiểu khu 10
6	Hoàng Thị Hiệp	2000-2009	Nà Khuổi
7	Hoàng Thị Thiêm	2009-2011	Mỏ Đá
8	Hoàng Thị Nương	2011 đến nay	Nà Hán

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Quê quán
1	Nông Thị Quý		
2	Ma Thế Thụy		Kéo Sáng
3	Ma Triệu Ty		Kéo Sáng
4	Ngôn Văn Định		
5	Triệu Văn Lập		Tiểu khu 1
6	Ma Thế Tiến		Tiểu khu 8
7	Phùng Quốc Doanh		Tiểu khu 10
8	Mã Văn Khang		Kéo Sáng
9	Hoàng Văn Nam		Nà Mạn
10	Hoàng Văn Tấn		Tiểu khu 8
11	Hoàng Văn Kỳ		Tiểu khu 10
12	Lục Văn Phòng		Tin Đồn
13	Nông Văn Huân	1995-1997	Tin Đồn
14	Triệu Văn Bình	1997-1999	Kéo Sáng
15	Lường Văn Hiệp	1999-2011	Nà Khuổi
16	Hoàng Thăng Dân	2011 đến nay	Nà Khuổi

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Quê quán
1	Ma Vĩnh Tuyên	1993-1997	Tiểu khu 8
2	Hoàng Kim Xảo	1997-8/1998	Tiểu khu 9
3	Hoàng Văn Khâm	8/1998-8/2004	Nà Khuổi
4	Mạc Văn Mạnh	8/2004-2/2011	Phiêng Chi
5	Nguyễn Viết Thơi	2/2011 đến nay	Nà Tạ

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Quê quán
1	Cà Xuân Túc	1988-1990	Bản Pục
2	Hoàng Văn Nam	1990-1995	Nà Mạn
3	Nông Văn Tiến	1995-1998	Bản Pục
4	Nguyễn Viết Phát	1998-2000	Nà Tạ
5	Hoàng Văn Đình	2000 đến nay	Nà Khuổi

DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ THƯỢNG GIÁO

STT	Họ và tên	Năm nhập ngũ	Năm hy sinh
KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP			
1	Hà Văn Thông		1945
2	Cà Văn Vương	1945	1951
3	Nông Văn Học	1945	1950
4	Lưu Thanh Hòa	1945	1952
KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ			
5	Trần Văn Tương	1961	1964
6	Lường Văn Pính	1961	1966
7	Nguyễn Văn Quỳnh	1966	1968
8	Ma Thế Thăng	1965	1967
9	Phạm Sĩ Trúc	1968	1968
10	Nguyễn Lê Lai	1966	1969
11	Ngôn Văn Định	1965	1968
12	Ma Văn Vệ	1966	1968
13	Lường Văn Eng	1965	1968
14	La Văn Thử	1966	1969
15	Nông Văn Tọa	1966	1968
16	Lưu Văn Sơn	1968	1970

17	Lường Văn Dưỡng	1966	1968
18	Lý Văn Thiện	1966	1968
19	Vũ Kim Hồng	1967	1969
20	Ma Triệu Chúc	1965	1968
21	Nguyễn Văn Y	1965	1968
22	Triệu Viết Cường	1964	1972
23	Triệu Văn Khí	1966	1967
24	Phan Văn Điện	1969	1971
25	Tăng Văn Chương	1966	1967
26	Tăng Văn Châm	1971	1973
27	Tăng Văn Tiệu	1966	1968
28	Lăng Văn Mão	1966	1970
29	Hứa Văn Sinh	1968	1971
30	Hoàng Thị Hạo ¹	1972	1972
31	Hứa Văn Lùng ²	1966	1969
32	Hoàng Duy Bạo	1965	1975
33	Dương Văn Minh	1968	1969
34	Phạm Đình Thi	1970	1972
35	Lưu Thanh Hùng	1968	1969

36	Đinh Anh Thi	1961	1973
37	Hoàng Thị Cát ³	1972	1972
38	Bào Văn Kín		1967
39	Hà Kim Ngân	1968	1969
40	Triệu Văn Sính ⁴	1972	1972
41	Dương Văn Xúc	1971	1972
42	Nguyễn Văn Quý		
BẢO VỆ TỔ QUỐC			
43	Ma Văn Liêm	1978	1979
44	Lương Văn Khanh	1978	1979
45	Hoàng Văn Ánh	1975	1979
46	Lê Văn Phúc	1979	1980
47	Nguyễn Văn Tuế	1985	1986
48	Hà Văn Mão ⁵	1979	1979
49	Nguyễn Văn Lư	1971	2009

3,4. Thanh niên xung phong

5. Dân quân tự vệ

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN
ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG
(tính đến tháng 12-2014)**

STT	Họ và tên	Năm vào Đảng	Ghi chú
60 NĂM TUỔI ĐẢNG			
1	Hoàng Thăng Quốc	1947	
2	Lộc Thăng Cao	1947	
3	Hà Văn Mèo	1947	
4	Trần Sĩ Khởi	1948	
50 NĂM TUỔI ĐẢNG			
5	Trần Văn Bật	1963	
6	Ma Triệu Ty	1963	
7	La Văn Xuân	1964	
40 NĂM TUỔI ĐẢNG			
8	Hoàng Văn Chưởng	1965	
9	Nông Văn Lư	1964	
10	Ma Văn Khóa	1965	
11	Ma Thế Tụ	1967	
12	Dương Văn Lý	1967	
13	La Văn Quế	1967	
14	Đặng Doanh Thắng	1967	
15	Lý Văn Tuấn	1967	
16	Hoàng Kim Bội	1967	
17	Mã Văn Khang	1968	
18	Hoàng Ngọc Lang	1970	
19	Hoàng Ngọc Hỷ	1973	

20	Đào Thiện Tương	1973	
21	Mông Văn Đình	1971	
30 NĂM TUỔI ĐẢNG			
22	Hoàng Văn Tân	1969	Truy tặng
23	Lưu Hữu Toàn	1968	Truy tặng
24	Dương Văn Kinh	1966	Truy tặng
25	Đình Văn Tần	1966	
26	Hoàng Kim Tùng	1977	
27	Hoàng Thanh Phương	1980	
28	Lường Văn Tước	1980	
29	Tăng Văn Y	1982	
30	Nguyễn Kim Quế	1983	
31	Hoàng Thị Yến	1983	
32	Triệu Văn Khải	1985	
33	Mạc Thị Nơi	1985	
34	Dương Quang Tuyên	1985	
35	Hoàng Văn Thế	1985	

MỤC LỤC

Trang

LỜI GIỚI THIỆU

7

Chương I

XÃ THƯỢNG GIÁO - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG LỊCH SỬ, VĂN HÓA

- I. Vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội 11
II. Quá trình hình thành và truyền thống lịch sử, văn hóa 17

Chương II

NHÂN DÂN XÃ THƯỢNG GIÁO THAM GIA ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1945-1954)

- I. Tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội dưới
thời Pháp thuộc 27
II. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân xã Thượng
Giáo tham gia đấu tranh giành chính quyền trong Cách
mạng Tháng Tám năm 1945 29
III. Xây dựng, bảo vệ chính quyền cách mạng và
tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp xâm
lược (1945-1954) 43

Chương III
**CHI BỘ XÃ THUẬN GIÁO LÃNH ĐẠO
NHÂN DÂN XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
VÀ THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ
CỨU NƯỚC (1954-1975)**

- I. Thời kỳ đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc
(1954-1965) 71
- II. Tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh chi
viện cho chiến trường miền Nam, góp phần thống nhất
đất nước (1965-1975) 93

Chương IV
**XÃ THUẬN GIÁO XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ
TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA,
THỰC HIỆN SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI
ĐẤT NƯỚC (1976-1995)**

- I. Mười năm đầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1976-
1985) 111
- II. Thực hiện sự nghiệp đổi mới đất nước (1986-1995) 131

Chương V
**ĐẢNG BỘ THƯỢNG GIÁO LÃNH ĐẠO
NHÂN DÂN CÙNG CẢ NƯỚC THỰC HIỆN
SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA
(1995-2015)**

I. Thực hiện kế hoạch đổi mới toàn diện và phát triển kinh tế theo hướng đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1995-2005)	153
II. Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng nông thôn mới (2005-2015)	171

<i>KẾT LUẬN</i>	199
------------------------	-----

<i>PHỤ LỤC</i>	207
-----------------------	-----

1. Introduction

The purpose of this study is to investigate the effects of the proposed system on the performance of the system. The study is divided into two main parts: a theoretical analysis and an experimental evaluation. The theoretical analysis is based on the principles of the system and the experimental evaluation is based on the results of the experiments.

The first part of the study is a theoretical analysis of the system. This part is based on the principles of the system and the experimental evaluation is based on the results of the experiments. The second part of the study is an experimental evaluation of the system. This part is based on the results of the experiments and the theoretical analysis.

2. Theoretical Analysis

100

3. Experimental Evaluation

200

NHÀ XUẤT BẢN THỂ GIỚI

Trụ sở chính:

Số 46. Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tell: 0084.4.38253841 - Fax: 0084.4.38269578

Chi nhánh:

Số 7. Nguyễn Thị Minh Khai, Quận I, TP. Hồ Chí Minh
Tell: 0084.8.38220102

Email: marketing@thegioipublishers.vn

Website: www.thegioipublishers.vn

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ THƯỢNG GIÁO (1930 - 2015)

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
TS. TRẦN ĐOÀN LÂM

Chịu trách nhiệm nội dung
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ THƯỢNG GIÁO

Biên tập: Đặng Thị Minh - Quỳnh Nhung
Phạm Thiệu - Hồng Hạnh - Việt Tiến - Hải Nam
Vẽ bìa: Ngọc Sơn
Trình bày: Ngọc Sơn
Sửa bản in: Trần Lan

In 150 bản, khổ 14,5cm x 20,5cm, tại Công ty In Sao Việt
Địa chỉ: 9/40 Ngụy Như Kon Tum, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Số xác nhận ĐKXB: 1514-2015/CXBIPH/19-103/ThG.

Quyết định xuất bản số: 784/QĐ-ThG ngày 24 tháng 12 năm 2015.

In xong và nộp lưu chiểu Quý I năm 2016. Mã ISBN: 978-604-77-1503-9

Đơn vị phối hợp thực hiện
Trung tâm nghiên cứu Lịch sử
Công ty Cổ phần Đầu tư TVHT

Số 51, Phan Bá Vành, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Tell: (04) 33.993.993, Fax: (04) 2221.4455

Email: nghiencuulichsu@tvht.vn

Website: www.tvht.vn